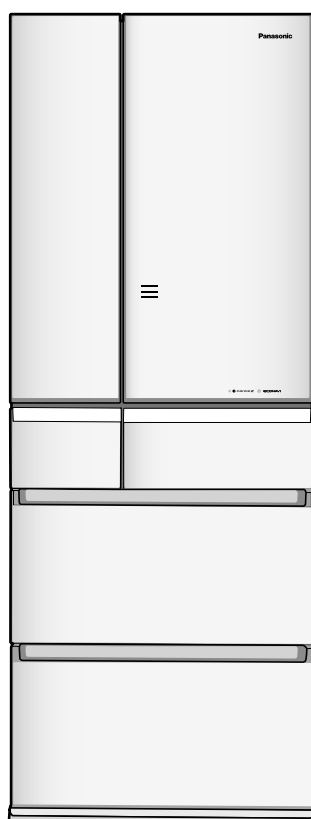




Panasonic®

Hướng dẫn sử dụng Tủ lạnh (dành cho gia đình)

Tiếng Việt



NR-F603GT



NR-F503GT

Số model. **NR-F603GT-X2**
Số model. **NR-F603GT-N2**
Số model. **NR-F503GT-X2**
Số model. **NR-F503GT-T2**

Cảm ơn bạn đã lựa chọn sử dụng sản phẩm của Panasonic.
Vui lòng đọc kỹ các chỉ dẫn này trước khi sử dụng sản phẩm.
Vui lòng giữ cẩn thận sách hướng dẫn sử dụng này để tham khảo.
Hình ảnh và minh họa của NR-F603GT được sử dụng để giải thích
trong hướng dẫn này.
NR-F503GT có thể được sử dụng tương tự.

ECONAVI

INVERTER

nanoeX™

Nội dung

Giới thiệu

Chỉ dẫn an toàn..... 3

Lắp đặt

Lắp đặt..... 6
Chọn vị trí phù hợp..... 6

Hoạt động

Để sử dụng tất cả tính năng 7
Cài đặt nhiệt độ và hướng dẫn về nhiệt độ 7
Bảng điều khiển..... 8
Cách sử dụng..... 8
Hoạt động ECONAVI..... 9
Hoạt động nanoe™ X..... 9
Ngăn lạnh 10
Ngăn chọn Ướp lạnh/Đông mềm 12
Ngăn làm đông nhanh 13
Ngăn đá..... 14
Ngăn đông..... 16
Ngăn rau quả..... 16

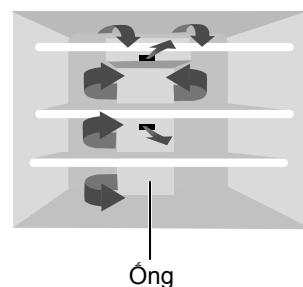
Phụ lục

Vệ sinh, tháo ra và lắp vào 17
Vệ sinh 17
Cài đặt phù hợp với sở thích của bạn..... 20
Xử lý sự cố..... 22
Trong những trường hợp này?..... 25
Nếu tủ lạnh có những âm thanh hoặc chỉ báo sau 26
Đặc tính kỹ thuật..... 27
Phụ tùng bán riêng..... 27

- Thiết bị này được thiết kế để sử dụng trong hộ gia đình và các khu vực tương tự như:
 - khu vực nhà bếp trong các cửa hàng, văn phòng và trong các môi trường làm việc khác;
 - trang trại, khách sạn, nhà nghỉ, và các kiểu nhà ở khác;
 - nhà trọ và phòng cho thuê;
 - dịch vụ ăn uống và các dịch vụ khác tương tự.

■ Để tiết kiệm năng lượng

- Không nhồi nhét thực phẩm vào các ngăn.
Điều này có thể cản trở luồng khí lạnh. Để các thực phẩm cách nhau đủ rộng.
- Chỉ mở cánh tủ khi cần thiết.
Giảm thiểu số lần mở/đóng cánh tủ giúp khí mát không thoát ra ngoài và giảm lượng điện năng bị lãng phí.
- Không để thực phẩm chặn đường ra của khí lạnh.
Nếu khí lạnh không lan tỏa vào từng góc của các ngăn thì bên trong sẽ không được làm mát đủ và điện năng tiêu thụ sẽ nhiều hơn.
- Khí lạnh thoát ra theo đường ống dẫn ở phía sau.
- Bảo quản thực phẩm và đồ uống nóng sau khi đã nguội.
Nếu không, chúng không chỉ làm tăng nhiệt độ bên trong mà còn ảnh hưởng đến độ tươi của các thực phẩm khác.



■ Xử lý bao bì



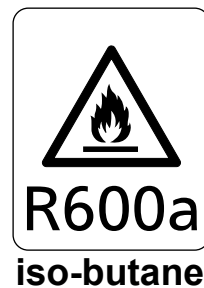
Vui lòng tái chế lại nếu có thể (vd. giấy các tông, túi nhựa, băng keo và polystyrene) và chắc chắn rằng bạn thải bỏ tất cả các vật liệu bao bì khác một cách an toàn.

Hãy giữ bao bì tránh xa tầm tay trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ để tránh gây thương tích hoặc nghẹt thở.

Chỉ dẫn an toàn

Các ký hiệu có ý nghĩa gì.

 Cấm	 Hãy chắc chắn rằng bạn đã làm như vậy	 Biểu thị thiết bị phải được nối đất để tránh bị điện giật
 Cấm tháo rời	 CẢNH BÁO; Nguy cơ cháy/Vật liệu dễ cháy	



Biểu thị rủi ro tử vong hoặc thương tích nghiêm trọng.



- **CẢNH BÁO:** Không sử dụng các thiết bị máy móc hoặc các phương tiện khác để đẩy nhanh quá trình làm tan băng ngoài các phương tiện được nhà sản xuất khuyến nghị.
- **CẢNH BÁO:** Không được làm hỏng mạch làm lạnh.
(Nếu không, chất làm lạnh dễ cháy có thể bắt lửa và dẫn đến cháy nổ.)
- **CẢNH BÁO:** Không sử dụng các thiết bị điện bên trong ngăn lưu trữ thực phẩm của thiết bị, trừ khi là các loại được khuyến nghị từ nhà sản xuất.
(Nếu chất làm lạnh bị rò rỉ thì nó có thể bắt lửa do đánh lửa ở các tiếp điểm.)
- Không cất trữ chất dễ nổ như bình xịt có chất đẩy dễ cháy trong thiết bị này.
- **CẢNH BÁO:** Không nên để ổ cắm điện hoặc các nguồn điện xách tay ở phía sau thiết bị.



- Thiết bị này không dành cho những người (kể cả trẻ em) có thể lực, khả năng giác quan hoặc tâm thần yếu, hoặc thiếu kinh nghiệm và kiến thức sử dụng, trừ khi họ được giám sát hoặc hướng dẫn về cách sử dụng thiết bị bởi người chịu trách nhiệm về sự an toàn của họ.
Cần giám sát trẻ em để đảm bảo không nghịch thiết bị.
- Nếu dây nguồn hoặc phích cắm của thiết bị đã hư hỏng, phải nhờ nhà sản xuất hoặc đại lý dịch vụ của nhà sản xuất hoặc người có chuyên môn tương tự thay thế nhằm tránh gây ra nguy hiểm.
- **CẢNH BÁO:** Chỉ làm đá bằng nước uống được.
- **CẢNH BÁO:** Duy trì lỗ thông gió, trong vỏ ngoài thiết bị hoặc trong kết cấu tích hợp, vệ sinh bụi bẩn bên trong.
- **CẢNH BÁO:** Khi lắp đặt thiết bị, đảm bảo dây điện không bị vướng hoặc bị hư hại.

Đối với phích cắm điện và dây nguồn...



- Không sử dụng các dây nối dài.
- Không cắm hoặc rút phích cắm điện vào/khỏi ổ cắm tường bằng tay ướt.
- Không làm hỏng phích cắm điện hoặc dây nguồn. Không cắt hoặc xử lý phích cắm hoặc dây nguồn; không để chúng tiếp xúc với nhiệt độ cao; không uốn quá cong, xoắn hoặc kéo; không đặt các vật nặng lên; và không xếp thành chùm.
→ Liên hệ với đại lý để sửa chữa phích cắm điện hoặc dây nguồn.
- Không đẩy phía sau tủ lạnh đè vào phích cắm điện.
- Không sử dụng khi dây nguồn hoặc phích cắm điện bị hỏng, hoặc khi phích cắm chưa được cắm chặt vào ổ cắm.



- Làm sạch định kỳ như lau bụi phích cắm điện.
- Cắm thẳng vào ổ cắm tường có điện áp định mức và dòng điện định mức phù hợp và cắm chặt phích cắm.
- Khi rút phích cắm điện, cầm vào phích cắm chứ không phải dây.
- Rút phích cắm khi vệ sinh tủ lạnh.
- Nếu bạn dự định không sử dụng tủ lạnh trong thời gian dài, hãy rút phích cắm điện.
(Nếu không, nó có thể gây cháy hoặc điện giật.)

Dừng sử dụng tủ lạnh ngay lập tức và rút phích cắm ra nếu có bất thường hoặc hư hỏng.

(Nếu không, có thể gây ra khói, cháy hoặc giật điện.)



Các ví dụ về tình trạng bất thường và hư hỏng

- Dây nguồn hoặc phích cắm nóng bất thường
- Dây nguồn bị cắt sâu hoặc biến dạng
- Có mùi khét
- Bạn có thể cảm thấy điện giật tê tê

Liên hệ với đại lý của bạn ngay để kiểm tra và sửa chữa.

Trên nóc tủ lạnh...



- Không để bất kỳ vật gì.
Nếu không, vật đó có thể rơi xuống do chấn động và gây thương tích.
- Không để bất kỳ vật gì trên nắp tủ lạnh.
(Nếu không, các linh kiện có thể bị biến dạng và có thể gây giật điện.)



Khi đang sử dụng...



- Không đu hoặc cưỡi lên cánh tủ.
- Không bôi nước lên thân hoặc bên trong tủ lạnh.
(Nếu không, tấm cách điện bị xuống cấp và có thể gây giật điện hoặc cháy.)
- Không chạm vào các cơ cấu phía trên khay làm đá.
- Không tháo khay làm đá khi chức năng làm đá đang hoạt động.
- Không cất trữ các vật dễ cháy trong tủ lạnh.
- Không cất trữ các hóa chất hoặc vật thí nghiệm.
- Không xịt các hóa chất dễ bắt lửa gần tủ lạnh.
- Không va đập mạnh vào cửa kính.
(Nếu không, kính có thể bị vỡ và gây ra chấn thương.)
→ Nếu bạn thấy vết nứt, vui lòng không chạm vào kính và liên hệ ngay với đại lý để được tư vấn.



- Trẻ em nên được giám sát để sử dụng tủ lạnh đúng cách.

Khi lắp đặt...



- Không lắp đặt sản phẩm ở những vị trí tiếp xúc với nước.
- Không lấp đầy các khoảng trống xung quanh tủ lạnh.
(Nếu chất làm lạnh bị rò rỉ, nó có thể bắt lửa.)



- Áp dụng các biện pháp an toàn chống lật nhào do động đất.

Khi thải bỏ và tái chế sản phẩm...



- Khi lo ngại về khả năng trẻ em đi vào trong khi tái chế, hãy tháo bao bì của cánh tủ.
- Khí dễ cháy được sử dụng làm chất cách điện.
Và Cyclo-Pentane được sử dụng làm chất cách điện cho tủ lạnh này.
Khi bạn vứt bỏ thiết bị này, vui lòng thải bỏ theo phương thức hợp lý.
- Các nhãn cảnh báo trên cần được lưu giữ trong suốt thời gian sử dụng tủ lạnh.
Nên chuyển tài liệu hướng dẫn này cho bất kỳ người nào sử dụng hoặc giữ tủ lạnh, bất cứ khi nào chuyển tủ lạnh đến nơi khác hoặc đưa đến nhà máy tái chế.

Trong trường hợp khẩn cấp...

- Tuyệt đối không mở tấm ốp phía trên và tấm ốp phía sau.
- Không tháo dỡ toàn bộ, sửa chữa hoặc sửa đổi tủ lạnh.
(Nếu không, có thể gây ra chấn thương, bỏng, hoặc điện giật.)



- Nếu bạn phát hiện thấy rò rỉ khí (như khí thấp), không chạm vào tủ lạnh và mở các cửa sổ để nhà bếp thoáng khí.
- Chất làm lạnh dễ cháy được sử dụng. Nếu bạn đã làm hỏng mạch (đường ống) làm mát, hãy mở các cửa sổ để nhà bếp thoáng khí và liên hệ với đại lý.
- Công việc bảo trì chỉ được thực hiện tại phân xưởng bởi nhân viên bảo trì được đào tạo tốt.
(Nếu không, có thể gây giật điện, bắt lửa hoặc nổ.)

**THẬN TRỌNG****Biểu thị rủi ro thương tích hoặc thiệt hại tài sản.****Khi bảo quản thực phẩm...**

- Không va đập mạnh vào khay thủy tinh.
(Nếu không, các khay thủy tinh có thể bị vỡ và gây thương tích cho bạn.)
- Không để thực phẩm nhô ra khỏi giá thủy tinh.
- Không cất trữ hộp đựng thực phẩm trên giá cánh tủ nếu chúng không chạm đáy giá.
(Nếu không, thực phẩm có thể rơi ra và gây chấn thương.)
- Không làm đông chai lọ.
(Nếu chất lỏng trong chai thủy tinh bị đông đá, chai có thể bị vỡ và gây thương tích cho bạn.)
- Không chạm vào thực phẩm hoặc hộp đựng thực phẩm (đặc biệt là kim loại) đông lạnh, tấm nhôm bằng tay ướt.
(Nếu không, bạn có thể bị bỏng lạnh.)
- Không ăn thực phẩm có mùi lạ hoặc biến màu.
(Thực phẩm ôi thiu có thể gây bệnh.)

Khi mở/đóng cánh tủ...

- Không mở/đóng cánh tủ khi có các vật khác tiếp xúc với tủ lạnh.
- Không để ngón tay của bạn vào khoảng trống ở phía cánh tủ của ngăn lạnh khi mở/đóng cánh tủ.
- Không mở/đóng ngăn đá và ngăn làm đông nhanh bằng cách cầm phía trên của ngăn kéo.
- Không để chân ở dưới ngăn kéo dưới cùng.
(Nếu không, ngón chân của bạn có thể bị kẹt.)
- Không mở hoặc đóng cánh tủ quá mạnh.
(Nếu không, thực phẩm có thể rơi và gây thương tích.)

**Khi vệ sinh...**

- Không chạm trực tiếp vào rãnh kim loại.
- Không để bàn tay hoặc bàn chân gần đáy tủ.
(Các cạnh của tấm kim loại có thể gây thương tích.)



- Hãy cẩn thận khi lắp hoặc tháo giá thủy tinh.
(Làm rơi giá thủy tinh có thể làm giá hỏng hoặc gây thương tích cho bạn.)

Khi di chuyển hoặc vận chuyển tủ lạnh...

- Cố định tủ lạnh với chân điều chỉnh đặt trên sàn có bề mặt phẳng và chắc.
(Nếu không, tủ lạnh sẽ bị chuyển động hoặc lật nhào và có thể gây ra chấn thương.)
- Lót tấm bảo vệ, v.v... nếu sàn có bề mặt dễ vỡ.
- Khi vận chuyển tủ lạnh, giữ tay cầm và di chuyển bởi ít nhất hai người.
(Nếu không, bạn có thể trượt tay, gây thương tích.)



Lắp đặt

Chọn vị trí phù hợp

1. Đặt tủ lạnh ở các vị trí sau đây.

- Vị trí không có nhiệt và ánh nắng mặt trời trực tiếp Giảm thiểu suy yếu công suất làm mát và ngăn ngừa lãng phí điện năng.
- Vị trí thoáng khí với độ ẩm thấp Giảm thiểu gỉ sét và ngưng tụ hơi nước.
- Sàn vững và phẳng Các loại thảm, đệm rơm hoặc sàn nhựa vinyl có thể bị biến dạng hoặc biến màu nên hãy lót một tấm bìa dưới tủ lạnh.
- Đặt tủ lạnh cách xa các thiết bị khác Ngăn ngừa nhiễu tiếng ồn và hiển thị hình ảnh sai lệch trên tivi và các thiết bị khác.
- Vị trí cho phép vệ sinh phích cắm điện Lau bụi thường xuyên. (Để ngăn ngừa cháy do bụi.)

■ Trước khi sử dụng tủ lạnh lần đầu. (T. 17 ~ T. 19)

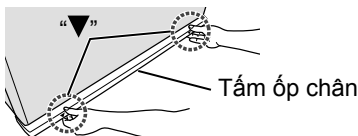
- Lau sạch bên trong tủ lạnh bằng khăn mềm, ướt.
- Rửa sạch bình cấp nước, bộ lọc nước và khay làm đá.

2. Cố định tủ lạnh.

- Nếu tủ lạnh chưa đứng vững hẳn, bạn có thể nghe tiếng nổ lực bực khi mở/đóng cánh tủ. (Điều này sẽ không ảnh hưởng đến hiệu suất.) Nên lắp đặt tủ lạnh trên sàn vững và phẳng.
- Kiểm tra xem cánh tủ bên phải hoặc bên trái của ngăn lạnh có song song với nhau không. Nếu không, hãy điều chỉnh mức cân bằng của cánh tủ bằng công cụ chuyên dụng dành cho các chân điều chỉnh.
- Cánh tủ tủ lạnh có thể hạ thấp do góc nghiêng của vị trí lắp đặt hoặc sàn được sử dụng.
- Công cụ chuyên dụng để điều chỉnh các chân điều chỉnh sẽ được gắn vào tấm ốp chân tại thời điểm mua. Bạn có thể cất giữ chân điều chỉnh ở phía sau tấm ốp chân.

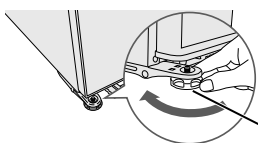
① Tháo tấm ốp chân.

Luồn tay xuống dưới "▼" ở cả hai bên của tấm ốp chân và kéo nó ra.



Tấm ốp chân

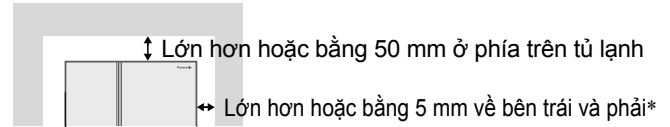
② Xoay các chân điều chỉnh (phải và trái) cho đến khi chạm sàn để tủ lạnh đứng vững.



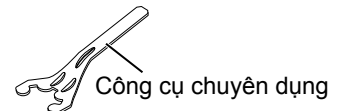
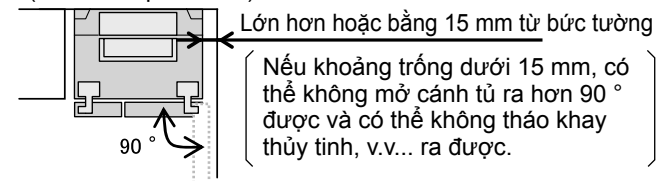
Chân điều chỉnh

● Vị trí cho phép tản nhiệt

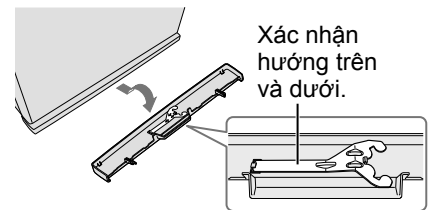
Đặt tủ lạnh cách xa tường (30mm trở lên) khi tiếng ồn rung hoặc đổi màu đất của bức tường xảy ra hoặc ngưng tụ hơi nước ở mặt sau gây ảnh hưởng đến bạn.



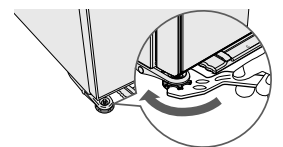
* Trường hợp lắp đặt gần tường. (Xem hình phía trên.)



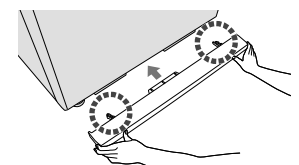
Công cụ chuyên dụng



③ Nếu một cánh tủ bị hạ xuống, xoay chân điều chỉnh bằng công cụ chuyên dụng và điều chỉnh mức cân bằng sao cho các cánh tủ song song với nhau.



④ Lắp lại tấm ốp chân.



■ Nếu cánh tủ nghiêng xuống dưới.

Xoay chân điều chỉnh ở phía thấp hơn, như minh họa trong hình bên phải, để điều chỉnh cân bằng.

- Cánh tủ ngăn đông/lạnh có thể nghiêng trong 4 đến 5 ngày sau khi lắp đặt do trọng tải của thực phẩm hoặc sự thích nghi với bề mặt sàn. Trong trường hợp này, xoay các chân điều chỉnh lần nữa để khôi phục.
- Nếu cách này không hiệu quả, sử dụng các tấm điều chỉnh. (phụ tùng bán riêng:T. 27)



3. Cắm vào ổ cắm tường.

Cắm thẳng vào ổ cắm tường có điện áp định mức và dòng điện định mức phù hợp và cắm chặt phích cắm.

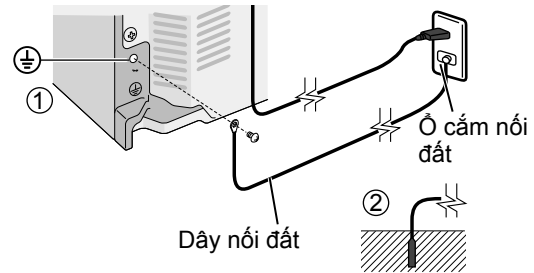
- Có thể cắm phích cắm điện vào ổ cắm ngay sau khi lắp đặt.
- Các phía xung quanh và bề mặt (các mặt bên) của tủ lạnh có thể nóng (khoảng 50 °C đến 60 °C khi nhiệt độ xung quanh là 30 °C) khi nguồn bật, nhưng điều này không phải là bất thường. (T. 23)
- Nếu rút phích cắm điện, chờ ít nhất 7 phút trước khi cắm lại. (T. 25)
- Nếu tủ lạnh không có phích cắm có dây nối đất, cần phải nối với đầu nối đất hoặc ngăn ngừa nguy hiểm về điện do rò rỉ điện.

Để an toàn, tủ lạnh cần được nối đất

Đầu nối đất sẽ ngăn ngừa nguy hiểm do điện giật.

Đầu nối đất có thể làm bằng một trong hai cách sau đây:

1. Khi sử dụng ổ cắm điện có ổ cắm nối đất, nối dây nối đất vào ổ cắm và đinh vít để nối đất ở phía sau tủ lạnh (vui lòng tìm biểu tượng ①) như trong hình minh họa ①.
2. Khi sử dụng ổ cắm điện không có ổ cắm nối đất, nối dây nối đất vào đinh vít ở phía sau tủ lạnh (vui lòng tìm biểu tượng ②), và sau đó nối đầu còn lại vào thanh nối đất như trong hình minh họa ②.



Đầu nối đất không được thực hiện với cách sau đây

- Ống dẫn khí và đường ống cung cấp nước (rủi ro điện giật hoặc nổ)
- Dây nối đất của dây điện thoại và thanh chống sét (rủi ro sét đánh)

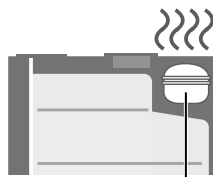
4. Làm mát bên trong tủ lạnh.

- Có thể mất khoảng 4 giờ để làm mát bên trong tủ lạnh.
- Có thể mất 24 giờ hoặc lâu hơn để làm mát bên trong tủ lạnh và đạt đến mức cân bằng vào mùa hè, v.v...
- Chỉ bắt đầu làm đá sau khi bên trong tủ lạnh đã đủ mát.
- Không mở/đóng cánh tủ cho đến khi bên trong tủ lạnh đã đủ mát.
(Khí nóng thổi vào bên trong tủ sẽ chặn chức năng làm mát.)

Yêu cầu

■ Không để đồ vật lên nóc tủ lạnh.

Nó có thể bị nóng do nhiệt phát ra từ máy nén khí ở nóc tủ lạnh.
Nếu việc tỏa nhiệt gặp khó khăn thì công suất làm mát có thể bị giảm.



Máy nén khí

Lưu ý

- Ngay sau khi lắp đặt, tiếng ồn sẽ lớn hơn một chút vì bên trong tủ lạnh chưa được làm mát và máy nén khí hoặc quạt hoạt động với tốc độ quay cao, nhưng điều này không phải là bất thường. (Khi bên trong tủ lạnh được làm mát, tiếng ồn sẽ nhỏ hơn.)

Để sử dụng tất cả tính năng

Cài đặt nhiệt độ và hướng dẫn về nhiệt độ

Cài đặt nhiệt độ	CHILLED	1	2	3
FRIDGE		Cao hơn khoảng 2 °C ~ 3 °C so với mức " 2 "	Khoảng 3 °C ~ 6 °C	Thấp hơn khoảng 2 °C ~ 3 °C so với mức " 2 "
FREEZER		Cao hơn khoảng 2 °C ~ 3 °C so với mức " 2 "	Khoảng -20 °C ~ -18 °C	Thấp hơn khoảng 2 °C ~ 3 °C so với mức " 2 "
PRIME FRESH	Khoảng 0 °C ~ 2 °C	Cao hơn khoảng 1 °C ~ 2 °C so với mức " 2 "	Khoảng -3 °C ~ -1 °C	Thấp hơn khoảng 1 °C ~ 2 °C so với mức " 2 "

(Đây là những chỉ báo gần đúng khi nhiệt độ xung quanh là 32 °C, không có thực phẩm trong tủ lạnh và nhiệt độ bên trong đã ổn định. Nhiệt độ có thể khác nhau tùy thuộc nhiệt độ xung quanh, tình trạng bảo quản thực phẩm, mở/đóng cánh tủ và các điều kiện sử dụng khác.)

Để sử dụng tất cả tính năng

Bảng điều khiển

Thông thường, sẽ không hiển thị phần cài đặt chức năng và phần cài đặt nhiệt độ.

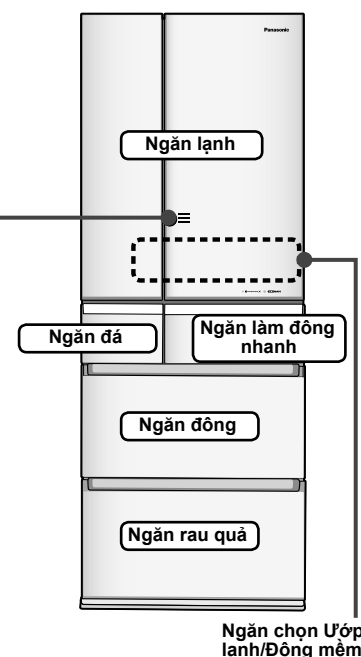
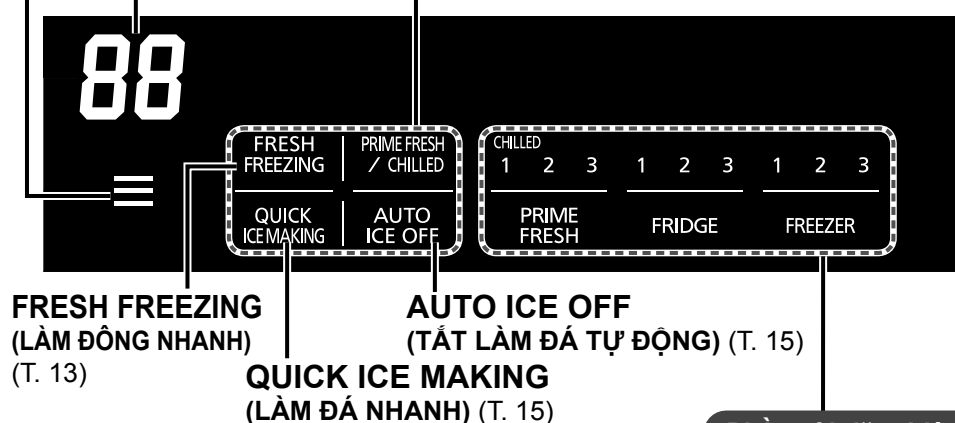
- Nhấn  một lần để hiển thị phần cài đặt chức năng.
 Nhấn  hai lần để hiển thị phần cài đặt nhiệt độ.
 Nhấn  3 lần để ẩn các phần cài đặt nhiệt độ và chức năng.

Chỉ báo lưu ý (T. 26)

- Số lần xuất hiện hiện tượng bất thường, chế độ chạy thử.

Phần cài đặt chức năng

Prime Fresh/Chilled select room
(Ngăn chọn Ướp lạnh/Đông mềm) (T. 12)



- Không để bảng điều khiển chịu tác động mạnh, hoặc ấn bằng vật cứng. (Bề mặt có thể bị nứt hoặc xước.)

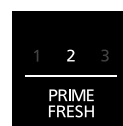
- Bạn chỉ có thể thay đổi cài đặt khi cánh tủ của ngăn lạnh đã được đóng.
- Khi "CL" xuất hiện trong chỉ báo lưu ý, chức năng khóa thao tác sẽ được kích hoạt. (T. 21)

Cách sử dụng (Ví dụ: Để sử dụng ngăn chọn như ngăn đông mềm)

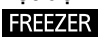
Ngăn có thể chọn được cài đặt ở mức nhiệt độ [CHILLED] vào thời điểm mua. Điều khiển bằng điều khiển như sau.

■ Để chọn cài đặt nhiệt độ của [PRIME FRESH]

- Nhấn .
 - Sẽ xuất hiện phần cài đặt chức năng. (Đèn báo chức năng đang kích hoạt sẽ sáng lên.)
 - Nhấn .
 - Trạng thái hiện tại sẽ sáng lên. Khi  được hiển thị,  sẽ không sử dụng được.
 - Nhấn  lại.
 - Màn hình hiển thị thay đổi thành  "2". (Cài đặt mặc định là "2".)
 - Nhấn  để chọn cài đặt nhiệt độ "1", "2" hoặc "3" theo ý muốn.
 - Mỗi lần nhấn  sẽ chuyển sang cài đặt nhiệt độ tiếp theo và đèn báo cài đặt nhiệt độ sẽ sáng lên.
- Khi bạn hoàn thành thao tác, phần cài đặt nhiệt độ và chức năng sẽ biến mất khoảng 10 giây sau đó.



■ Để điều chỉnh cài đặt nhiệt độ của ngăn đông hoặc ngăn lạnh.

- Nhấn  hai lần để hiển thị phần cài đặt nhiệt độ.
 - Đèn báo cài đặt nhiệt độ hiện đang chọn sẽ sáng lên.
- Nhấn  hoặc  rồi điều chỉnh sang cài đặt nhiệt độ mong muốn.

Hoạt động ECONAVI

■ 3 chức năng ECO phát hiện khối lượng lưu trữ và thói quen sinh hoạt.

Năng lượng được tiết kiệm hiệu quả và tự động.*1

Đèn ECONAVI sáng lên trong quá trình hoạt động ECONAVI.

ECONAVI hoạt động chỉ khi cài đặt nhiệt độ là “2” cho cả ngăn đông và ngăn lạnh.

Eco lưu trữ

Cảm biến lưu trữ phát hiện sự thay đổi khối lượng lưu trữ trong ngăn lạnh.

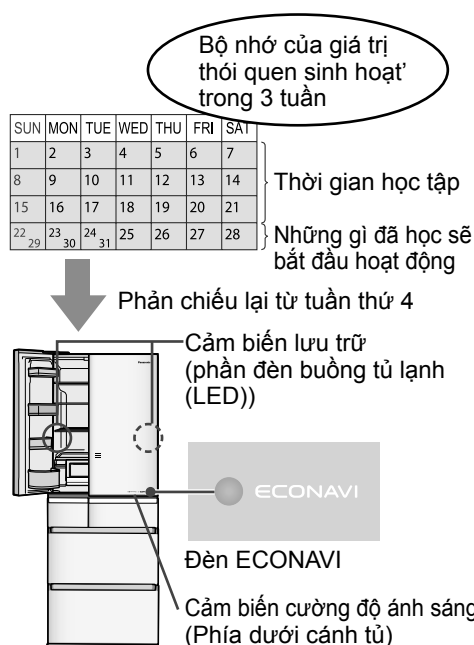
Eco thông minh

Giá trị số lần mở/đóng cánh tủ trong 3 tuần và thay đổi khối lượng lưu trữ mỗi ngày trong tuần và mỗi giờ sẽ được ghi nhớ, phân tích và ước lượng.

Eco buổi tối

Cảm biến cường độ ánh sáng*2 phát hiện độ sáng của phòng.

- Mẫu hình ON/OFF của đèn có thể thay đổi sau tuần thứ 4, khi mà những gì đã được ghi nhớ sẽ bắt đầu hoạt động.
- Độ sáng của đèn giảm sau khi đèn bật khoảng 5 phút. (Có thể tắt đèn nếu bạn thấy phiền. T. 20)
- Trong quá trình phát hiện thay đổi khối lượng lưu trữ, đèn ECONAVI chớp từ từ. (Khoảng 15 giây sau khi đóng cánh tủ ngăn lạnh.)
Khi cài đặt nhiệt độ của ngăn lạnh và ngăn đông khác với “2”, đèn không nhấp nháy nhưng các cảm biến sẽ phát hiện ra lượng lưu trữ.
- Chế độ hoạt động ECONAVI có thể không được thực hiện tùy theo tình trạng sử dụng tủ lạnh.



*1Hiệu quả sẽ khác nhau tùy thuộc vào nhiệt độ môi trường xung quanh, độ sáng xung quanh, số lần mở và đóng cánh tủ và tình trạng lưu giữ thực phẩm.

*2Cảm biến cường độ ánh sáng sẽ hoạt động ở mức khoảng 20 lux hoặc thấp hơn.

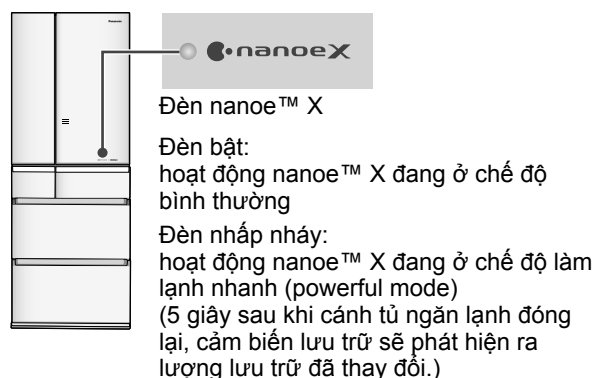
Hoạt động nanoe™ X

■ nanoe™ là tập hợp của các hạt ion có kích thước siêu nhỏ được bao bọc bởi các phân tử nước.

nanoe™ X là các phân tử nước tích điện với kích thước siêu nhỏ có số lượng gốc OH gấp 10 lần so với nanoe™.

Chế độ hoạt động của nanoe™ X sẽ được tự động chuyển đổi mà không liên quan đến cài đặt nhiệt độ.

- Độ sáng của đèn có thể được điều chỉnh. (T. 21)

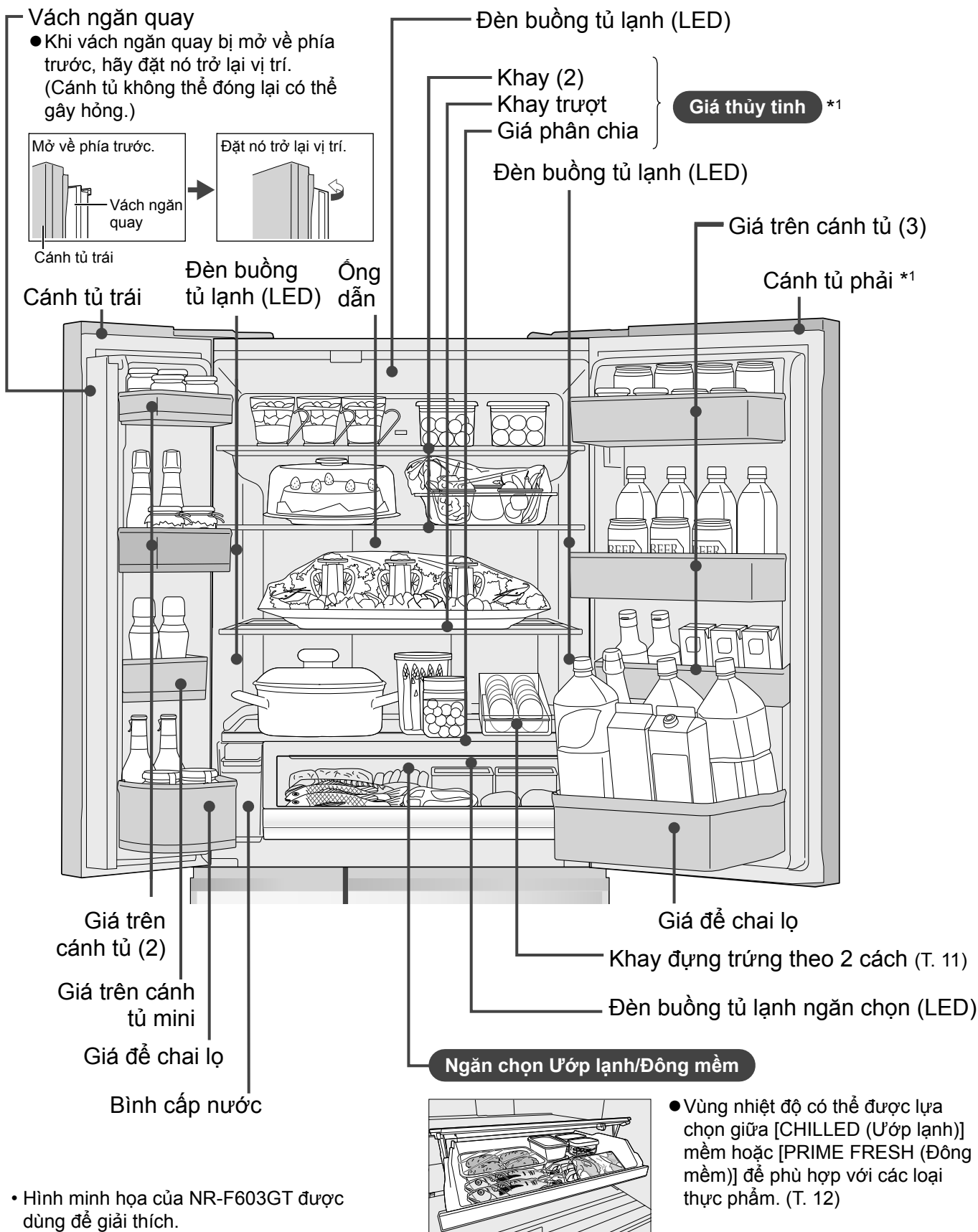


Lưu ý

- nanoe™ X xả ra ở phía trên trần của ngăn rau quả.
- nanoe™ X được sinh ra khi có tập trung độ ẩm trong không khí và tác động có thể thay đổi.
- Khi hoạt động, nanoe™ X sẽ được tự động chuyển sang powerful mode khi cảm biến lưu trữ phát hiện ra lượng lưu trữ tăng lên hoặc đầy.

Ngăn lạnh

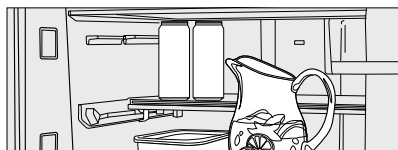
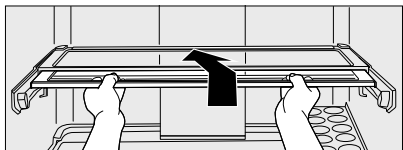
Khoảng 3 °C ~ 6 °C



*1 Chiều rộng của giá thủy tinh và cánh tủ phải của NR-F503GT khác với NR-F603GT.

Khay trượt (giá thứ ba từ trên xuống)

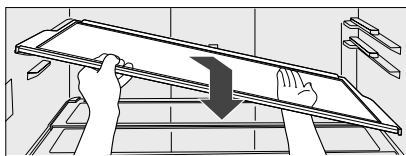
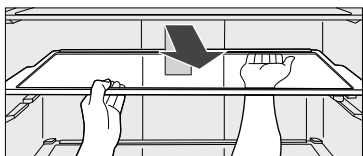
■ Trượt phần trước ra sau, để bạn có thể đặt các vật cao hơn ở trước.



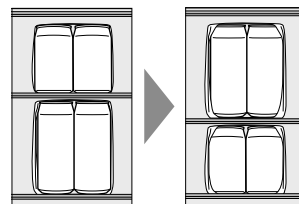
● Bạn có thể dễ dàng để vừa nồi cỡ lớn.

Khay thủy tinh (chỉ kệ thứ hai từ trên xuống)

① Nâng mặt sau của khay lên và kéo về phía trước. Khi phần nhô của khay được tháo khỏi rãnh, nghiêng khay và đưa ra ngoài.



② Lắp khay vào vị trí mong muốn bằng cách làm ngược lại các bước.



Khay đựng trứng theo 2 cách

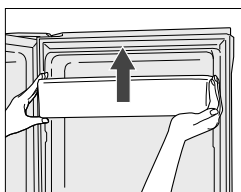
■ Có thể đặt khay trứng theo 2 cách.

- Khi lưu giữ trứng, hãy đặt vào phía bên phải của giá phân chia.
(Trứng có thể bị đông lạnh nếu được đặt ở phía trước đường khí ra.) (T.2)



● Đặt khay trứng nghiêng để dễ dàng lấy trứng hơn.

“Giá trên cánh tủ” có thể di chuyển.



- ① Dùng một tay giữ một đầu của giá, tay kia vỗ nhẹ đầu còn lại để nâng giá lên.
- ② Di chuyển giá trên cánh tủ đến vị trí mong muốn.

- Đối với cánh tủ phải, chỉ khay thứ nhất từ trên xuống.
- Đối với cánh tủ trái, chỉ khay thứ hai từ trên xuống.

Yêu cầu

- Nếu thực phẩm có hàm lượng nước cao được đặt ở phía trước đường khí ra thì nó có thể bị làm mát quá mức hoặc đông lại. (T. 2)
(Có nguy cơ nổ, đặc biệt là khi soda bị đông lạnh.)

Đặt các loại thực phẩm sau đây vào hộp kín hoặc bọc lại bằng túi nhựa.

- Hành lá hoặc các rau nặng mùi khác.
(→ Mùi sẽ lây lan sang thực phẩm xung quanh.)



- Cam chanh đã cắt.
(→ Nhựa sẽ biến thành màu trắng.)



Ngăn chọn Ướp lạnh/Đông mềm

Ngăn có thể chọn được cài đặt ở mức nhiệt độ [CHILLED (Ướp lạnh)] vào thời điểm mua. Vui lòng đặt phù hợp với mục đích mong muốn sử dụng thực phẩm.

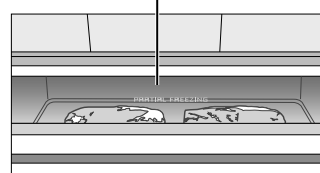
Sử dụng như ngăn đông mềm

Khoảng -3 °C ~ -1 °C

■ Khi bạn muốn kéo dài tuổi thọ của thực phẩm bằng cách làm đông một phần.

- Ngăn thích hợp để bảo quản thực phẩm tươi như thịt hoặc cá.
 - Tuổi thọ bảo quản của thịt hoặc cá sẽ lâu hơn so với việc bảo quản thực phẩm trong ngăn ướp lạnh hoặc ngăn lạnh.
 - Nhiệt độ có thể được đặt là “1”, “2” hoặc “3” để phù hợp với khối lượng và loại thực phẩm. (T. 8)
- Cài đặt PRIME FRESH “1” “2” và “3” sẽ tiêu thụ năng lượng nhiều hơn 10% so với cài đặt của [CHILLED].

Đèn buồng tủ lạnh ngăn chọn (LED) bật sáng với ánh sáng màu xanh dương nhạt



- Khi thực phẩm bị đông quá mức.....
Cá sống thái lát hoặc thịt thái lát có thể bị đông quá mức. Đặt cài đặt nhiệt độ ở mức “1” để ngăn thực phẩm khỏi bị đông cứng.
- Khi thực phẩm không được làm đông một phần.....
Tùy theo loại thực phẩm như một khối thịt to hoặc một con cá lớn, điều kiện bảo quản và nhiệt độ xung quanh, thực phẩm có thể không bị làm đông một phần như mong muốn. Đặt cài đặt nhiệt độ là “3”.



Cắt dễ dàng.
Thực phẩm được làm đông một phần sẽ dễ cắt hơn!
Như vậy sẽ tiện hơn.



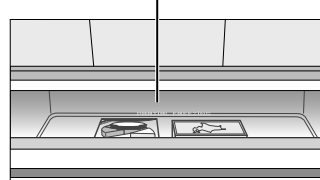
Sử dụng như ngăn ướp lạnh

Khoảng 0 °C ~ 2 °C

■ Khi bạn không muốn làm đông thực phẩm.

- Ngăn này thích hợp để bảo quản thực phẩm ướp lạnh hoặc sản phẩm sữa.
- Tùy theo thực phẩm, chúng có thể được làm đông một phần.
Thay đổi vị trí của thực phẩm hoặc đặt cài đặt nhiệt độ của ngăn lạnh về mức “1”.

Đèn buồng tủ lạnh ngăn chọn (LED) bật sáng với ánh sáng màu trắng



Mẹo bảo quản

■ Cài đặt nào thích hợp cho những loại thực phẩm này?

● Thịt ● Cá		➔	PRIME FRESH (Đông mềm)
● Thực phẩm ướp lạnh ● Phô mai ● Kem tươi ● Mì lủc		➔	CHILLED (Ướp lạnh)

■ Thực phẩm nào không thích hợp để trong ngăn Ướp lạnh/Đông mềm?

● Trứng ● Sữa ● Nước ● Nước ép trái cây ● Đậu phụ	➔	Trong ngăn lạnh
● Rau ● Quả	➔	Trong ngăn rau quả
● Đá ● Kem ● Thực phẩm đông lạnh	➔	Trong ngăn đông

Yêu cầu

- Khi bạn thay đổi cài đặt nhiệt độ, thay thế thực phẩm chắc chắn phù hợp với nhiệt độ cài đặt.

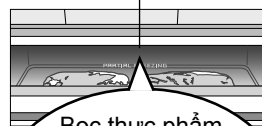
Sử dụng “QUICK MODE”

Khi cài đặt nhiệt độ của ngăn chọn ướp lạnh/đông mềm được cài đặt ở mức “1”, “2” và “3”, Prime Fresh Quick Mode sẽ được cài và tự động hoạt động.

■ **Khi Prime Fresh Quick Mode được hoạt động, khí mát được tỏa ra nhiều hơn bình thường và thời gian để làm đông một phần thực phẩm sẽ giảm đi.**

- Khi đóng nắp cửa hộp, đèn buồng tủ lạnh ngăn chọn (LED) chuyển từ màu xanh dương nhạt sang màu xanh dương, Prime Fresh Quick Mode sẽ khởi động và tự động tắt. (Đèn buồng tủ lạnh ngăn chọn chuyển thành màu xanh dương nhạt sau khi bật Prime Fresh Quick Mode.)
- Tùy theo tình trạng sử dụng, Prime Fresh Quick Mode có thể bắt đầu trễ.
- Có thể mất nhiều thời gian hơn để làm đông một phần thực phẩm tùy thuộc vào loại thực phẩm, điều kiện bao bì, lượng bảo quản và trạng thái hoạt động.
- Khi bảo quản trong hộp, đặt thực phẩm không vượt quá chiều cao của hộp. (Thực phẩm từ hộp có thể rơi ra phía sau, nắp có thể không được đóng chặt và phát hiện cảm biến có thể không hoạt động chính xác.)
- Khi Prime Fresh Quick Mode được bật, âm thanh sẽ trở nên lớn hơn một chút và điện năng tiêu thụ sẽ nhiều hơn so với bình thường.

Trong suốt Prime Fresh Quick Mode, đèn buồng tủ lạnh ngăn chọn (LED) sẽ bật sáng với ánh sáng màu xanh dương



Bọc thực phẩm trong túi nhựa hoặc đặt trong các túi bảo quản đông lạnh. Không xếp túi này chồng lên túi kia.

Trong những trường hợp này, thời gian Prime Fresh Quick Mode có thể trở nên ngắn hơn hoặc Prime Fresh Quick Mode sẽ không bắt đầu.

- Khi lượng thức ăn được bảo quản ít, hoặc khi tủ lạnh sẽ hiểu rằng Prime Fresh Quick Mode là không cần thiết bởi vì nhiệt độ của thực phẩm đã đủ thấp.
- Ngay sau khi Prime Fresh Quick Mode kết thúc. (để tránh việc thực phẩm bị làm mát quá mức).
- Trong quá trình rã đông. • Khi “Fresh Freezing” hoặc “Quick Ice Making” đã được cài đặt.

Ngăn làm đông nhanh

Khoảng -19 °C ~ -17 °C

Sử dụng “FRESH FREEZING”

■ **Dùng cho các loại thực phẩm tươi sống đông lạnh hoặc các thực phẩm chín như cơm nóng để có thể lập tức giữ độ tươi ngon của chúng.**

① Nhấn

Sẽ xuất hiện phần cài đặt chức năng. (Đèn báo cài đặt nhiệt độ hiện đang kích hoạt sẽ sáng lên.)



② Nhấn **FRESH FREEZING** để cài đặt chức năng Đông nhanh.

Khi hoàn tất cài đặt, **FRESH FREEZING** sẽ bật lên.

Trong khi chức năng Đông nhanh hoạt động, thì

FRESH FREEZING sẽ sáng lên.

Khi hoàn tất chức năng Đông nhanh, **FRESH FREEZING** sẽ tắt.

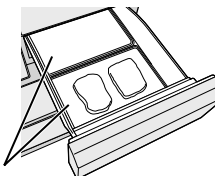


- Bọc thực phẩm trong túi nhựa hoặc đặt trong các túi bảo quản đông lạnh, và đặt lên tấm nhôm.
- Chức năng Làm đông nhanh tự động kết thúc sau khoảng 150 phút.
- Khi bạn muốn dừng chức năng Đông nhanh giữa chừng, hãy thực hiện thao tác tương tự như mô tả ở bên trái.
- Khi thực phẩm được bảo quản trong thời gian dài sau khi Làm đông nhanh, bảo quản chúng trong ngăn đông.
- Bạn có thể sử dụng làm ngăn đông khi chức năng Làm đông nhanh không hoạt động.
- Bảo quản kem có nồng độ chất béo sữa cao, v.v... trong ngăn đông.
- Không để chai lọ hoặc lon. (Chúng có thể nứt hoặc vỡ.)
- Không để thực phẩm cao hơn hộp. (Nếu không cánh tủ sẽ không đóng khít được, dẫn đến đóng tuyết.)
- Trong quá trình Làm đông nhanh, điện năng sẽ được tiêu thụ nhiều hơn bình thường.
- Prime Fresh Quick Mode hoặc ECONAVI sẽ không hoạt động khi Fresh Freezing đã được cài đặt.

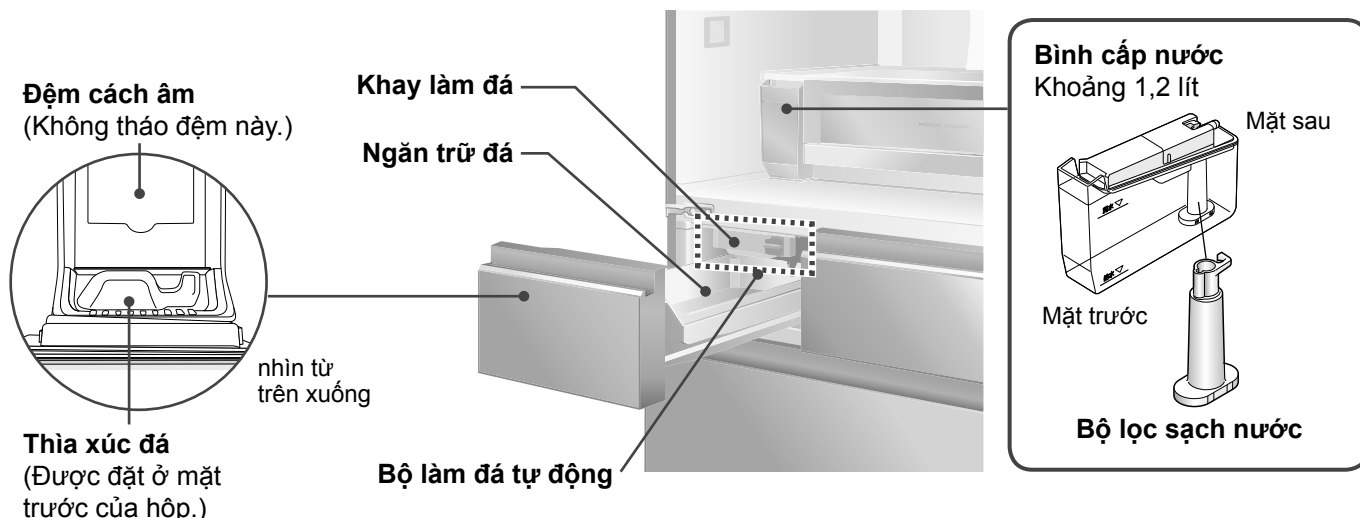
3 điều kiện Làm đông nhanh để có thực phẩm ngon

- ① Bọc kỹ thực phẩm.
- ② Xếp thực phẩm phẳng và đều trên tấm nhôm.
- ③ Bọc cả thực phẩm nóng.

Tấm nhôm



Ngăn đá



Để sử dụng bộ làm đá tự động một cách thoải mái

Vui lòng chỉ sử dụng nước uống để làm đá tự động.

Thường xuyên vệ sinh bình cấp nước và khay làm đá với nước. (T. 19)



Khi sử dụng các loại nước sau đây, hãy rửa bình cấp nước thường xuyên! (T. 19)

Độ cứng của nước phải là 100 mg/L trở xuống.



Nước uống



Không đổ các loại chất lỏng như sau đây vào bình cấp nước.
(Các loại chất lỏng này có thể làm hỏng ngăn đá hoặc làm các viên đá dính với nhau.)



Nước ép trái cây, v.v...



Nước tăng lực



Nước có ga



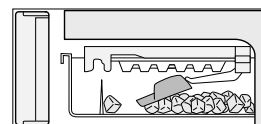
Nước nóng

Yêu cầu

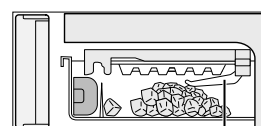
- Không đóng/mở mạnh cửa ngăn đá.
(Đá có thể rơi xuống hộp ngăn đông hoặc các vị trí khác.)
- Không đổ nước trực tiếp vào khay làm đá để làm đá.
(Điều này có thể làm hỏng bộ làm đá hoặc làm các viên đá dính lại với nhau.)
- Không đổ nước trực tiếp vào hộp trữ đá để làm đá.
(Nếu không, có thể làm vỡ ngăn trữ đá.)
- Độ cứng của nước phải là 100 mg/L trở xuống.
Các khoáng chất có thể xuất hiện dưới dạng các hạt lơ lửng màu trắng. Chúng không độc hại.
- Không để thực phẩm hoặc các vật khác vào ngăn đá.
(Nếu không, không thể phát hiện chính xác lượng đá và hoạt động làm đá tự động có thể bị dừng lại hoặc không mở được cánh tủ.)
- Khi bạn sử dụng ngăn đá lần đầu, mùi hoặc bụi có thể lẫn vào khay làm đá. Vui lòng không sử dụng mẻ đá đầu tiên.

Lưu ý

Hoạt động làm đá tự động sẽ tự động dừng khi hộp đầy đá viên. (Hoạt động làm đá không hoạt động chính xác trong các trường hợp sau đây.)



Thìa xúc đá trong ngăn trữ đá chạm đến cần phát hiện đá.



Đá viên tạo thành đồng chạm đến cần phát hiện đá.

Cần phát hiện đá
(Khi được nhấn sẽ dừng chức năng làm đá tự động.)

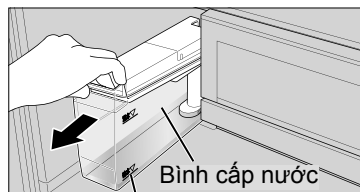
Các trường hợp sau sẽ mất nhiều thời gian hơn.

- Khi tủ lạnh được sử dụng lần đầu tiên.
(Có thể mất 24 giờ hoặc lâu hơn vì chức năng làm đá tự động sẽ chỉ bắt đầu sau khi bên trong đã đủ mát.)
- Khi nhiệt độ xung quanh thấp vào mùa đông, hoặc cao vào mùa hè.
- Khi bị mất điện.
- Khi khay làm đá có thể rửa đã được làm sạch.
(T. 19)

Để làm đá

Đá có thể được làm trong khoảng 2 giờ!

① Lấy bình cấp nước ra.



Đổ thêm nước vào nếu mức nước ở dưới vạch “給水” (Rỗng). (Thay nước ở bình cấp nước ít nhất một tuần một lần.)

② Đổ nước vào.



Đổ nước đến vạch “満水” (Đầy).

③ Lắp đặt bình cấp nước.



Giữ cho bình cấp nước nằm ngang. Kiểm tra hướng của bình và lắp đặt chắc chắn. (Nếu bình bị nghiêng, nước có thể bị tràn.)

Để làm đá nhanh

■ Khi [QUICK ICE MAKING] được cài đặt, tốc độ làm đá sẽ tăng lên.

Đá có thể làm nhanh nhất trong vòng 80 phút*.

① Nhấn

Sẽ xuất hiện phần cài đặt chức năng. (Đèn báo cài đặt chức năng đang kích hoạt sẽ sáng lên.)

② Nhấn để cài đặt chức năng Làm đá nhanh.

Khi hoàn tất cài đặt, sẽ bật lên.

Trong khi Làm đá nhanh hoạt động, sẽ sáng lên.

Trong khi chức năng Làm đá thông thường hoạt động, sẽ tắt.

- Khi bạn muốn dừng chức năng làm đá nhanh giữa chừng, hãy thực hiện thao tác trên bảng điều khiển như mô tả ở bên trái. (Đèn báo tắt.)
- Sau khoảng 6 giờ, tủ lạnh trở về chức năng làm đá tự động bình thường.
- Khi đang rã đông, đèn nhấp nháy.
- [QUICK ICE MAKING] tự động bắt đầu lại khi rã đông hoàn tất.
- Trong khi làm đá nhanh, điện năng sẽ được tiêu thụ nhiều hơn bình thường.
- Nếu nút [FRESH FREEZING] được nhấn trong quá trình [QUICK ICE MAKING], thì chức năng QUICK ICE MAKING sẽ bị hủy.
- ECONAVI không hoạt động trong khi QUICK ICE MAKING đã được cài đặt.

*Nhiệt độ xung quanh khoảng 20 °C, nhiệt độ mỗi ngăn đặt về “2”, các cánh tủ không mở hay đóng.

Để tắt chức năng làm đá tự động

■ Dừng làm đá tự động nếu bạn không muốn làm đá và trước khi vệ sinh khay làm đá.

① Nhấn

Sẽ xuất hiện phần cài đặt chức năng. (Đèn báo cài đặt chức năng hiện đang kích hoạt sẽ sáng lên.)

② Nhấn để dừng làm đá tự động.

Khi hoàn tất cài đặt, sẽ bật lên.

Trong khi AUTO ICE OFF được cài đặt, sẽ sáng lên.

- Thực hiện thao tác trên bảng điều khiển như mô tả ở trên khi bạn hủy AUTO ICE OFF.
- Bạn có thể tắt đèn báo nếu đèn báo làm phiền bạn.

Yêu cầu

- Đèn báo thay đổi từ nhấp nháy thành sáng hẳn sau tiếng bip. Không mở cánh tủ ngăn đá khi đèn báo đang nhấp nháy. (Không thể dừng hoạt động làm đá.)

Lưu ý

- Khi bạn dừng làm đá tự động trong thời gian dài, hãy để trống bình cấp nước và vệ sinh bình. (T. 19)
- Đá đang làm giữa chừng sẽ được thả ra khi AUTO ICE OFF bị hủy.

Để tắt đèn báo

■ Có thể tắt đèn báo trong khi dừng hoạt động làm đá tự động.

Quy trình cài đặt

Nhấn và cùng lúc. Nghe thấy tiếng bip, và sau một lúc đèn báo tắt đi.

- Để hủy, thực hiện như mô tả ở trên.

Lưu ý

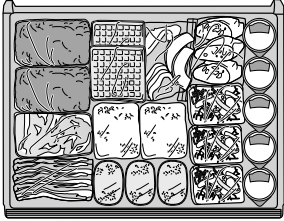
- Trong khi đèn báo tắt, hãy mở cánh tủ của ngăn đá và đèn báo sẽ bật lên. Khi đóng cánh tủ, đèn báo sẽ tắt.

Ngăn đông

Khoảng -20 °C ~ -18 °C

① Hộp đông lạnh (Trên)*¹

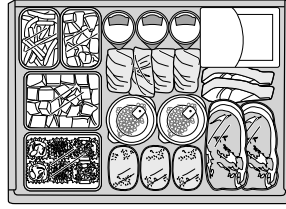
Những mảnh thực phẩm nhỏ có thể không mất đi.



- Nâng tay cầm lên và trượt hộp ra phía sau.

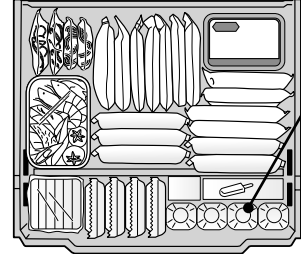
② Hộp đông lạnh (ở giữa)

Có thể lưu giữ rất nhiều thực phẩm vừa nhỏ vừa dày.



③ Hộp đông lạnh (Dưới)

Có thể đặt thực phẩm cao theo chiều dọc.



Chai nhựa PET chịu lạnh*² cũng có thể để lên.

Không gian dọc

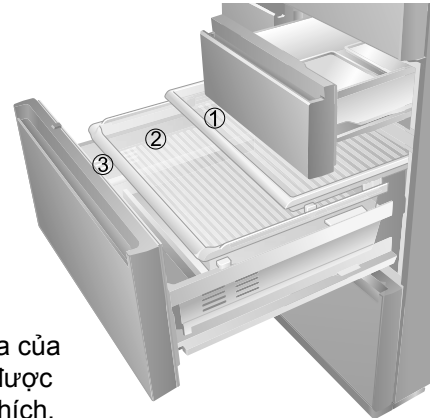
*1 NR-F503GT không có hộp đông lạnh trên.

*2 Không đặt loại chai khác chai nhựa PET chịu lạnh theo quy định của nhà sản xuất nước giải khát, chẳng hạn như chai thủy tinh.

Yêu cầu

- Đối với hộp đông trên và hộp đông giữa, hãy đặt thực phẩm theo chiều cao của hộp.
- Đối với hộp dưới của ngăn đông, đặt thực phẩm thấp hơn vạch giới hạn trên (↓食品はここまで↓) được đánh dấu bên trong hộp. (Nếu không, cánh tủ có thể không đóng lại hoàn toàn và sương giá có thể xuất hiện.)
- Không nhồi thực phẩm vào không gian dọc.

• Hình minh họa của NR-F603GT được dùng để giải thích.



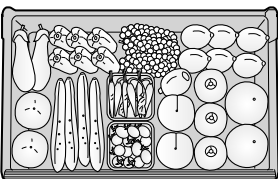
Ngăn rau quả

Khoảng 3 °C ~ 8 °C

- Rau quả đã cắt cần lưu trữ trong một thời gian dài hoặc với lượng nhỏ cần phải gói lại.

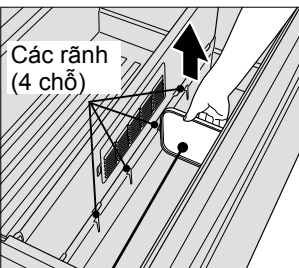
① Hộp rau quả nhỏ (Trên)

Đặt cà chua và ớt xanh vào hộp rau quả nhỏ.



③ Vách ngăn để chai*

Có thể thay đổi vị trí của vách ngăn để chai.



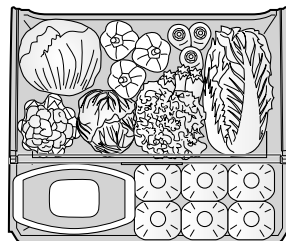
Kéo mạnh vách ngăn để chai ra và để vào vị trí mong muốn!

* NR-F503GT không có vách ngăn để chai.

• Hình minh họa của NR-F603GT được dùng để giải thích.

② Ngăn rau quả chính (Dưới)

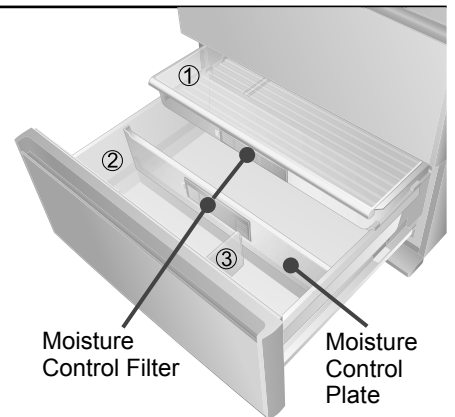
Cho rau xanh, rau quả cỡ lớn, chai lọ hoặc gạo vào ngăn rau quả chính.



Góc đựng rau xanh

Góc đựng chai lọ

- Đóng kín hộp cơm trước khi bảo quản. (Không trang bị bình chứa bảo quản gạo.)
- Có thể lưu giữ số lượng chai lọ khác nhau giữa các kiểu máy.
- Rau lưu giữ ở góc đựng chai lọ cần phải gói lại. Hiệu quả kiểm soát độ ẩm không tác dụng tới góc đựng chai lọ.



Yêu cầu

- Ngăn rau quả có độ ẩm cao và hiện tượng ngưng tụ hơi nước có thể xảy ra. Chỉ cần lau sạch các giọt nước ngưng tụ.
- Đối với hộp rau quả nhỏ, đặt rau quả ở dưới đường giới hạn trên (↑食品はここまで↑) được đánh dấu bên trong hộp.
- Đặt rau quả và trái cây theo chiều cao của góc đựng rau xanh. (Nếu không, cánh tủ có thể không đóng khít, gây ngưng tụ, hoặc rau quả và trái cây có thể bị xẹp chùng hoặc hư hỏng.)

Vệ sinh, tháo ra và lắp vào

Trước khi vệ sinh hoặc tiến hành bảo dưỡng, phải đảm bảo chắc chắn rút phích cắm điện ra khỏi ổ điện. Không được cắm hoặc rút phích cắm điện bằng tay ướt. Điều này sẽ dẫn tới bị điện giật hoặc thương tích.

Vệ sinh

Vệ sinh tủ lạnh ngay khi có vết bẩn.

Lau sạch bụi bẩn dễ loại bỏ bằng một miếng vải nhúng nước ẩm.

Lau sạch bụi bẩn cứng đầu bằng một miếng vải ngâm chất tẩy nhà bếp trung tính pha loãng.

Sau đó lấy một miếng vải nhúng nước ẩm để lau sạch chất tẩy còn lại.

Vệ sinh các khu vực bị che khuất ít nhất mỗi năm một lần.

Làm sạch bụi tích tụ trên ổ cắm điện trên tường hoặc mặt trên cùng và trong khe trống quanh tủ lạnh.

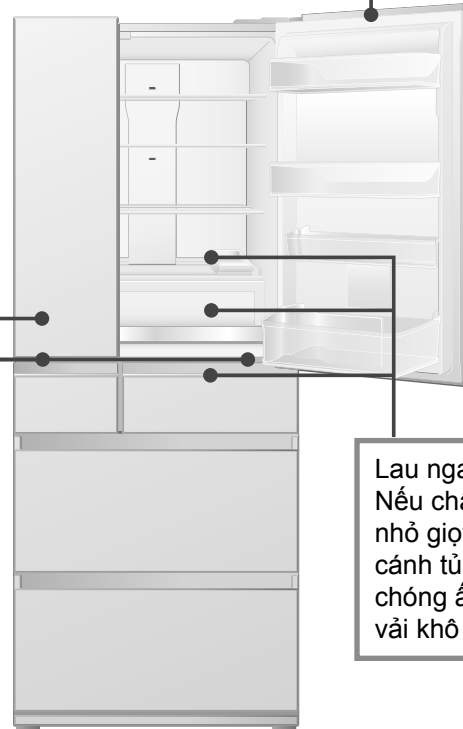
Tháo tấm ốp chân khi vệ sinh. (T. 6)

Khi những dấu tay và vết bẩn không thể loại bỏ dễ dàng thì phải lau bằng một miếng vải ngâm một ít chất tẩy nhà bếp trung tính và sau đó lau lại bằng một miếng vải ướt. Lau lần nữa với một miếng vải khô là hoàn tất.

Cánh tủ được làm bằng thủy tinh. Không đè nặng lên bề mặt và bề mặt ở cuối. (Có thể gây rạn nứt.)

Phần bản lề xoay cánh tủ của ngăn lạnh đã được phủ dầu bôi trơn. Không được lau lớp dầu này đi. → Nếu bạn đã lau rồi thì vui lòng liên hệ với đại lý của bạn.

Đối với bao bì ở cánh tủ, lau bằng miếng vải mềm ướt, sau đó dùng vải khô lau lại là hoàn tất. (Bao bì bẩn dễ làm hư hỏng và có thể dẫn tới rò rỉ khí lạnh.)



Lau ngay lập tức! Nếu chất lỏng chảy nhỏ giọt trên cạnh cánh tủ, nhanh chóng ấn sát miếng vải khô rồi lau.

Chú ý

- Vắt ráo miếng vải ướt. (Nếu nước chảy vào khe trống, có thể dẫn đến hỏng hóc các bộ phận điện.)
- Không sử dụng máy rửa chén/máy sấy để rửa các bộ phận bằng nhựa như bình cấp nước và khay làm đá rửa được. (Có thể làm biến dạng các bộ phận.)
- Không sử dụng các vật dụng sau đây để vệ sinh.



Kiểm hoặc kiểm nhẹ

Chất tẩy nhà bếp (trừ chất tẩy trung tính), Nước rửa kính (thuốc tẩy chứa Chlorine)
(Làm vỡ đồ nhựa.)



Bàn chải cứng, bột biển đánh bóng



Chất tẩy rửa, Bột xà phòng



Ét xăng, chất pha loãng, cồn, axit, dầu hỏa



Nước nóng

Moisture Control Filter

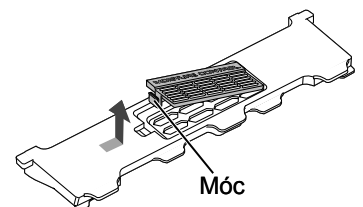
Bất cứ khi nào có bụi bẩn gây khó chịu

Moisture Control Filter được cố định bằng móc trên Moisture Control Plate.

Tháo và rửa bằng nước. (Không thể tháo ra Moisture Control Plate)

Sau khi rửa, để ráo nước hẳn. Lau những giọt nước và lắp lại.

Đối với bụi bẩn cứng đầu, rửa nhẹ nhàng bằng chất tẩy (trung tính) nhà bếp được pha loãng và bàn chải đánh răng mềm, sau đó rửa sạch chất tẩy.



Chú ý

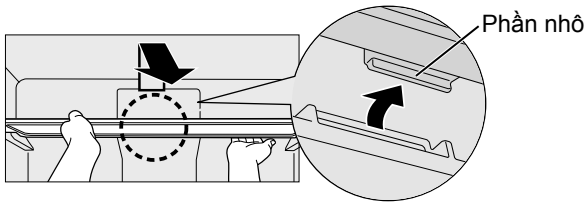
- Không sử dụng chất tẩy trắng hoặc không chà rửa. (Hiệu suất của bộ lọc có thể bị giảm.)

Khay/khay trượt (làm bằng thủy tinh)

3 tháng một lần

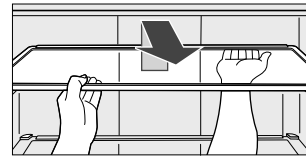
■ Khay (Giá trên cửa tủ lạnh)

Tháo móc phần nhô ra ở mặt sau của khay và kéo.



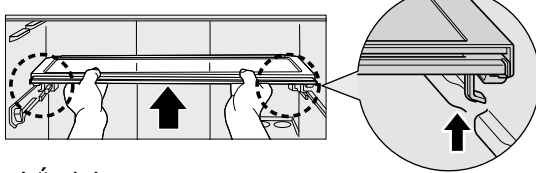
■ Khay (giá thứ 2 từ trên xuống của tủ lạnh)

Nâng mặt sau của khay lên và kéo về phía trước. Khi phần nhô của khay được tháo khỏi rãnh, nghiêng khay và đưa ra ngoài.



■ Khay trượt

Nâng nửa phần đầu lên và trượt vào bên trong, sau đó xếp chồng và nâng cả 2 giá lên.

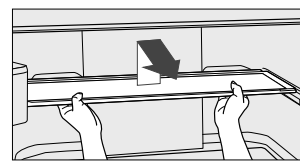


<Lắp lại>

Đặt cả 2 giá ra sau, sau đó kéo nửa phần trước ra rồi trượt về trước.

<Lắp lại>

Hạ phần trước xuống và trượt ngược trở lại, dọc theo rãnh.



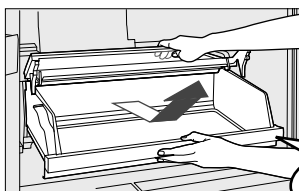
Chú ý

- Giá phân chia không thể tháo được. Khi vệ sinh, dùng vải mềm để lau mà không cần tháo ra.
- Khay, khay trượt và giá phân chia được làm bằng thủy tinh và rất nặng. Vui lòng cầm cẩn thận để tránh làm rơi và gây bất kỳ hư hỏng hoặc thương tích nào.
- Hãy trượt nửa phần đầu vào trong khi cánh tủ không thể mở hoàn toàn, khó lấy khay trượt ra.

Hộp (Ngăn chọn Ướp lạnh/Đông mềm)

3 tháng một lần

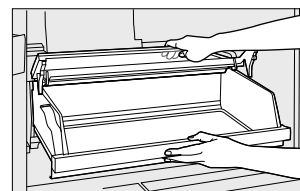
■ Tháo



Kéo hộp ra hết cỡ, nâng phần trước lên rồi kéo ra theo một góc và giữ nắp trên của hộp.

Có thể tháo tấm nhôm ra được.

■ Lắp lại



Bằng cách giữ nắp, nâng phía sau của hộp lên và lắp hộp dọc theo các rãnh bên trong.

Chú ý

- Vui lòng lấy giá để chai lọ ra trước khi tháo hộp. (Nếu không, giá để chai lọ có thể bị hỏng.)
- Hãy lấy hộp ra trước khi tháo tấm nhôm. Nếu rửa tấm nhôm bằng nước, hãy lắp lại sau khi đã để ráo nước và lau khô những giọt nước còn lại.
- Các phần tiếp xúc giữa các hộp và phần bên trái bên phải của nắp hộp đã được thoa chất bôi trơn. Không được lau sạch. → Vui lòng liên hệ với đại lý của bạn nếu bạn đã lau lớp dầu này đi.

Giá trên cánh tủ/Giá để chai lọ

3 tháng một lần

■ Tháo

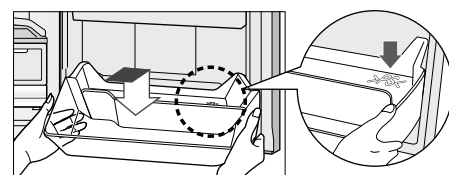
Rút giá trên cánh tủ ra hoặc trượt luân phiên sang trái phải của giá để chai lọ và nâng lên từ từ. (Các giá đã được gắn chặt.)



Trượt các giá hướng lên.

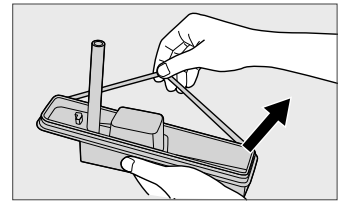
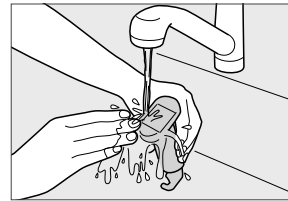
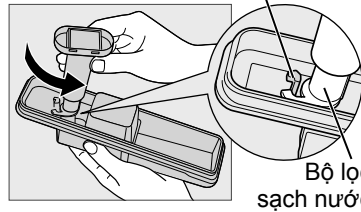
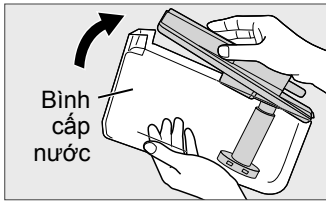
■ Lắp lại

Đặt mỗi giá nằm ngang, theo dấu [>PS<] bên phải, và đẩy xuống vị trí thích hợp.



Bình cấp nước/Bộ lọc sạch nước**Một tuần một lần**

- ① Tháo nắp và vệ sinh bình cấp nước bằng nước. ② Xoay bộ lọc sạch nước để mở móc và tháo ra. ③ Nhẹ nhàng rửa bộ lọc sạch nước bằng nước. ④ Tháo dải đệm quanh viền bộ lọc từ đằng sau. Vệ sinh với nước.



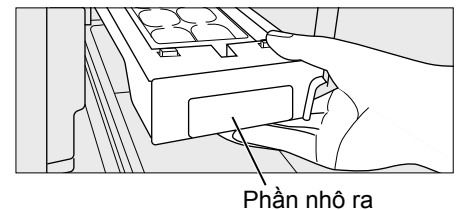
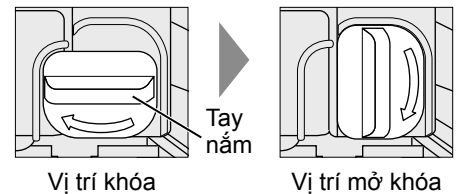
- ⑤ Lắp dải đệm lại vào bộ lọc sạch nước.

- Bạn nên thay bộ lọc sạch nước 3 năm một lần. (Phụ tùng bán riêng: T. 27)
- Nếu có cặn trên bộ lọc sạch nước, đá có thể sẽ không được làm đúng cách.

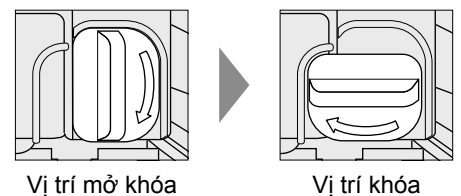
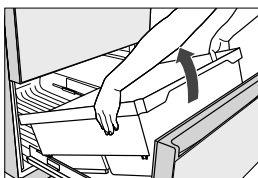
Khay làm đá rửa được (Bên trong ngăn đá)**Một hoặc hai lần trong một năm****■ Tháo và rửa khay làm đá.**

- ① Nhấn , sau đó nhấn để dừng làm đá.
(bật lên. T. 15)
- ② Xoay tay nắm trong ngăn đá vào vị trí mở khóa.
- ③ Kéo phần nhô về phía trước để lấy khay làm đá ra.
- ④ Vệ sinh với nước. Không được lấy bột biển, v.v... chà lên bề mặt.
(Nếu khay làm đá bị xước, đá sẽ không được thả ra đúng cách, dẫn đến hư khay đá.)

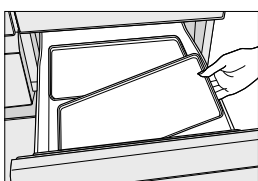
- Khay làm đá và khung không thể tách rời.
- Không được sử dụng máy rửa chén-máy sấy.

**■ Lắp đặt**

- ① Đẩy vào cho đến khi nghe thấy tiếng cách.
- ② Xoay tay nắm vào vị trí khóa.
Không thể làm đá nếu khay làm đá chưa được khóa.
- ③ Nhấn , sau đó nhấn để khởi động lại làm đá.
(tắt. T. 15)
- Đá không được làm ra cho đến khi hủy [AUTO ICE OFF].
 - Không đổ nước trực tiếp vào khay làm đá sau khi vệ sinh.
(Điều này có thể làm cho các viên đá dính với nhau hoặc gây hỏng.)

**Hộp (Ngăn đá/Ngăn làm đông nhanh/Ngăn đông/Ngăn rau quả)****3 tháng một lần**

Kéo ra theo một góc
Kéo cánh tủ ra hết cỡ, và kéo ra theo một góc trong khi nâng phần trước.



Tháo tấm nhôm
Khi lắp tấm nhôm, đặt ở mặt trước phần nhô ra.

Yêu cầu

- Các phần tiếp xúc của rãnh kéo được phủ dầu bôi trơn. Không được lau lớp dầu này đi.
→ Vui lòng liên hệ với đại lý của bạn nếu bạn đã lau lớp dầu này đi.
- Khi hộp trên cùng trong ngăn đông hoặc hộp rau quả nhỏ được tháo ra, hãy lắp vào bằng cách đặt chữ “手前 FRONT” được viết trên đáy của hộp ở mặt trước.
- Không chạm vào tấm nhôm bằng tay ướt, chẳng hạn như khi vệ sinh tấm nhôm.
(Có thể gây chấn thương lạnh.)
- Khi rửa hộp và tấm nhôm, lắp lại sau khi đã để ráo nước và lau những giọt nước còn lại.

Cài đặt phù hợp với sở thích của bạn

Để điều chỉnh nhiệt độ chi tiết hơn

■ Nhiệt độ cho ngăn lạnh và ngăn đông có thể được đặt thành 9 mức, chi tiết hơn so với “1”, “2” và “3”.
(ECONAVI không hoạt động khi nhiệt độ được điều chỉnh chi tiết.)

Đối với ngăn lạnh

Quy trình cài đặt

- ① Nhấn  hai lần và đặt nhiệt độ của tủ lạnh thành cài đặt “1”.
- ② Nhấn giữ **FRIDGE** trong ít nhất 10 giây.
(Có một tiếng bíp và đèn **2** bật, sau đó đèn **1** (mức 1) bật sau 10 giây.)
- ③ Nhấn nút **FRIDGE** và chọn mức theo lựa chọn của bạn.
(Mức độ cao lên mỗi khi nhấn nút **FRIDGE**.)
Nếu nhấn nút **FRIDGE** khi mức 9 được cài đặt (đèn **3** bật), cài đặt sẽ trở lại mức “1” (Đèn **1** bật).

Quy trình hủy

- ① Nhấn  hai lần và đặt nhiệt độ của tủ lạnh thành cài đặt “1”.
- ② Nhấn giữ **FRIDGE** trong ít nhất 10 giây.
(Có một tiếng bíp, sau đó đèn **1** bật và đèn **2** nhấp nháy.)
- ③ Hủy cài đặt nhiệt độ chi tiết đã hoàn tất.
Cài đặt nhiệt độ phù hợp với nhiệt độ thường sử dụng.

ECONAVI không hoạt động ngay cả khi cài đặt nhiệt độ là “2”.

Cài đặt	Mức	Đèn báo
“3”	9	3
	8	2 3
	7	2 3
	6	2 3
“2”	5	2
	4	1 2
	3	1 2
	2	1 2
“1”	2	1 2
	1	1

Trạng thái của đèn báo

2 Bật	2 Nhấp nháy
-------	-------------

Đối với ngăn đông

Thực hiện những bước ① ~ ③ trên bằng cách nhấn nút **FREEZER** thay vì nút **FRIDGE**.

- Nhiệt độ trong ngăn chọn ướp lạnh/đông mềm không thể điều chỉnh chi tiết.
- Cài như vậy khi không có chỉ báo trên vùng chỉ báo lưu ý.

Để tắt đèn ECONAVI

■ Đèn ECONAVI có thể bị tắt trong quá trình hoạt động ECONAVI. (T. 9)
(Cài như vậy khi không có chỉ báo trên vùng chỉ báo lưu ý, đồng thời ngăn đông và ngăn lạnh được đặt ở “2”.)

Quy trình cài đặt

Nhấn  hai lần, sau đó nhấn giữ **FRIDGE** trong ít nhất 3 giây.





Có một tiếng bíp, đèn ECONAVI nhấp nháy, và cài đặt đã được hoàn tất.
(Sau một lúc, đèn ECONAVI sẽ tắt.)

- Hoạt động ECONAVI được thực hiện ngay cả khi cài đặt ở trên được cài.

Quy trình hủy

Nhấn  hai lần, sau đó nhấn giữ **FRIDGE** trong ít nhất 3 giây.





Có một tiếng bíp, sau đó đèn ECONAVI bật trong 3 giây, và việc hủy cài đặt được hoàn tất.
(Sau một lúc, đèn ECONAVI sẽ tắt. Tuy nhiên, đèn sẽ vẫn sáng trong quá trình hoạt động ECONAVI.)

Để điều chỉnh độ sáng của đèn nanoe™ X

Độ sáng của đèn nanoe™ X có thể điều chỉnh được. (T. 9)
(Bạn có thể điều chỉnh chỉ khi đèn báo cài đặt nhiệt độ của PRIME FRESH không nhấp nháy.)

Quy trình cài đặt

Nhấn  hai lần, sau đó nhấn giữ  trong ít nhất 10 giây..



Có một tiếng bíp sẽ phát ra.

Nhấn nút  để chọn độ sáng mong muốn của bạn.

Khoảng 10 giây sau, cài đặt sẽ được hoàn tất.

Cài đặt	1	2	3
Độ sáng	TẮT	Mờ	Sáng

(Cài đặt sẽ là “3” vào thời điểm mua.)

- Cài đặt ở trên không ảnh hưởng đến tác động của nanoe™ X.
- Để hủy, thao tác lại như trên và cài đặt là “3” (Sáng).

Để khóa các phím thao tác trên bảng điều khiển

Bạn có thể khóa bảng điều khiển để các cài đặt không thay đổi do thao tác không mong muốn hoặc thao tác bởi trẻ em.

Quy trình cài đặt

Nhấn giữ  trong ít nhất 3 giây.



Sau tiếng bíp, “CL” sẽ xuất hiện trong chỉ báo lưu ý và cài đặt hoàn tất.

(Sau một thời gian ngắn, “CL” sẽ biến mất trong chỉ báo lưu ý.)

- Trong khi kích hoạt chức năng khóa và nhấn bất kỳ phím nào, “CL” sẽ xuất hiện trong chỉ báo lưu ý.
- Để mở khóa, hãy thực hiện thao tác tương tự như trên.

Xử lý sự cố

Nếu bạn cảm thấy tủ lạnh không còn hoạt động đúng cách, trước hết hãy kiểm tra những điểm sau đây. Nếu vẫn còn bị trục trặc, hãy rút phích cắm điện ra và liên hệ với đại lý hoặc trung tâm dịch vụ được ủy quyền. Các âm thanh sau không phải là hiện tượng bất thường.

Từ bên trong tủ lạnh.

- Tiếng tách tách
Tiếng của các bộ phận đang giãn nở hoặc co lại do thay đổi nhiệt độ.
- Tiếng vù vù
Tiếng quạt quay.
- Tiếng loảng xoảng
Tiếng các chai lọ ở giá trên cánh tủ đang rung do hoạt động của máy nén khí.

Từ ngăn đá và bình cấp nước.

- Tiếng vo vo, lạch cạch và vỡ bọt
Âm thanh được tạo ra khi bộ làm đá tự động thả đá và nước được cấp.

Từ lưng tủ lạnh.

- Tiếng vỡ bọt, xì xì và tiếng chảy
Âm thanh của chất làm lạnh (khí) đang chảy.

Từ phần dưới ở phía sau.

- Tiếng vo vo
Tiếng máy quạt trong buồng máy.

Từ phần trên của lưng tủ lạnh.

- Tiếng lạch cạch
Âm thanh này được tạo ra khi các thành phần điện và máy nén khí đang hoạt động.
- Tiếng vù vù
Tiếng máy nén khí đang hoạt động. Mức âm thanh sẽ thay đổi theo sự thay đổi tốc độ quay của máy nén để phù hợp với sự thay đổi nhiệt độ.
- Tiếng lạch cạch
Âm thanh này phát ra khi máy nén dừng lại.

Khi cánh tủ ngăn đông mở.

- Tiếng xì xì
Âm thanh của nước đang bị bốc hơi do bộ gia nhiệt trong quá trình rã đông.
- Tiếng lộp cộp và tiếng thỉnh thỉnh
Âm thanh được tạo ra từ rãnh ngăn kéo khi mở/đóng ngăn kéo.

Khi cánh tủ ngăn rau quả mở.

- Tiếng lộp cộp và tiếng thỉnh thỉnh
Âm thanh được tạo ra từ rãnh ngăn kéo khi mở/đóng ngăn kéo.

• Hình minh họa của NR-F603GT được dùng để giải thích.

Âm thanh	Tiếng ồn lạch cạch	● Đặt tủ lạnh trên sàn bê tông bằng phẳng, chỉnh cả hai chân điều chỉnh đặt lên sàn để cố định tủ lạnh. (T. 6) ● Bên hông hoặc phía sau tủ lạnh hoặc dây điện có chạm vào tường hoặc đồ đạc xung quanh tủ lạnh không? → Đặt tủ lạnh sao cho không chạm vào các vật xung quanh.
	Tiếng ồn ảnh hưởng đến bạn.	● Máy nén khí hoặc quạt có thể gây ra tiếng ồn khi tủ lạnh đang được làm mát, chẳng hạn như khi tủ lạnh chưa được làm mát sau khi lắp đặt, thường xuyên mở và đóng cánh tủ, nhiệt độ xung quanh tủ lạnh cao, hoặc chế độ Làm đông nhanh được cài đặt là BẬT. Điều này không phải là bất thường. → Khi tủ lạnh đã được làm mát, tiếng ồn sẽ nhỏ dần.
	Tiếng lộp cộp	● Khi sàn nhà không phẳng hoặc cánh tủ bị ép đóng kín, tủ lạnh sẽ bị rung và phát ra tiếng ồn. → Đặt một tấm kim loại dưới tủ lạnh để tránh bị lắc. (T. 6)
	Lúc nào cũng có âm thanh.	● Đó là vì tốc độ quay của máy nén được điều chỉnh bằng điều khiển biến tần. (Âm thanh có thể không dừng lại nhưng đây là điều bình thường.)
Thân máy	Nóc tủ lạnh nóng.	● Phần cơ giải phóng nhiệt. (T. 7)
	Mặt phía trước (hoặc mặt bên) nóng.	● Các bề mặt bên trái và bên phải có thể trở nên nóng để thoát nhiệt được tạo ra khi hệ thống làm lạnh hoạt động. Nhiệt độ có thể đạt 50 °C đến 60 °C (khi nhiệt độ xung quanh là 30 °C) sau khi lắp đặt hoặc trong mùa hè.
	Mặt bên có vẻ bị cong.	● Trong quá trình sản xuất, bề mặt bị chệnh hoặc dễ thay đổi có thể xảy ra, nhưng đây là điều bình thường.
Hiện thị	Cài đặt nhiệt độ trên bảng điều khiển đang nhấp nháy.	● Nhiệt độ của ngăn lạnh hoặc ngăn đông đã được điều chỉnh chi tiết chưa? (T. 20) → Khi nhiệt độ được cài đặt cụ thể, đèn báo sẽ nhấp nháy. Hủy cài đặt. (T. 20)
Cánh tủ	Cánh tủ sẽ nặng khi mở tủ ngay sau khi đóng tủ.	● Khí đi vào bên trong bị làm mát đột ngột. Áp suất bên trong thấp hơn áp suất khí bên ngoài trong một thời gian ngắn. Các đồ trong ngăn dường như bị “hút”.
	Nam châm không dính khít vào cánh tủ.	● Cánh tủ được làm bằng thủy tinh. Nam châm không dính khít được.
Làm đá	Không thể làm đá.	● Khi bạn sử dụng tủ lạnh này lần đầu tiên, đá sẽ được làm sau khi bên trong đã đủ lạnh. (Có thể cần 24 giờ hoặc hơn.) ● Đảm bảo không cài đặt [AUTO ICE OFF]. (T. 15) ● Đầy bình cấp nước vào hết mức có thể. Đẩy khay làm đá vào cho đến khi nghe thấy tiếng cách. (T. 15) ● Đảm bảo đã khóa khay làm đá. (T. 19) ● Không để thực phẩm vào hộp đựng đá. (T. 14) ● Lấy ra để vào khay làm đá chỉ khi cần thiết. ● Để xác nhận xem bộ làm đá có đang hoạt động hay không, nhấn giữ [AUTO ICE OFF] trong ít nhất 10 giây. Nếu nước trong bình cấp nước giảm, nghĩa là bộ làm đá đang hoạt động. • Nếu nước tràn ra ngoài hộp đựng đá, hãy lau sạch. • Nếu nước không giảm, nghĩa là bộ làm đá không hoạt động. → Tham khảo ý kiến đại lý của bạn.
	Đá viên không đông cứng bên trong.	● Điều khiển nhiệt độ ngăn đông đang được đặt ở mức “1” phải không? → Hãy đặt ở mức “2” hoặc “3”. (T. 8)
	Hình dạng của đá không phải là “hình khối”.	● Có các phần lồi ra. → Rãnh của khay làm đá có thể bị đông đá. ● Viên đá có hình tròn hoặc dính với các viên đá khác. → Đá đã được trữ trong một khoảng thời gian dài phải không? (Viên đá trở nên tròn hoặc bị dính do trạng thái chuyển đổi từ rắn sang hơi.) ● Đá nhỏ. → Các viên đá nhỏ được tạo ra khi không còn nước trong bình.

Mùi	Đá có mùi.	● Vệ sinh bình cấp nước và bộ lọc nước mỗi tuần một lần. (T. 19) ● Không sử dụng chất tẩy rửa hoặc thuốc tẩy để rửa bình cấp nước và bộ lọc nước. ● Thay bộ lọc nước 3 năm một lần. (Phụ tùng bán riêng: T. 27)
	Bên trong tủ có mùi.	● Lưu trữ thực phẩm có mùi nặng trong các hộp kín. ● Mùi thường dính vào các vách bên trong tủ lạnh. → Lau bề mặt bằng miếng vải mềm ngâm trong nước ấm.
Làm mát	Không lạnh một chút nào.	● Nếu dd chỉ báo trong vùng chỉ báo lưu ý của bảng điều khiển, hãy hủy chế độ chạy thử. (T. 26) ● Đảm bảo rằng không bị mất điện, đã nối dây điện vào ổ cắm hoặc cầu dao không hoạt động.
	Không đủ lạnh.	● Khi sử dụng tủ lạnh lần đầu tiên, sẽ mất từ 4 đến 24 giờ hoặc nhiều hơn (vào mùa hè, v.v...) cho đến khi tủ lạnh bắt đầu mát lên. ● Thay đổi cài đặt nhiệt độ thành cài đặt lạnh hơn. (T. 8) ● Đảm bảo rằng thực phẩm không chặn cửa xả khí. (T. 2) ● Không để tủ lạnh ở nơi có ánh sáng mặt trời chiếu trực tiếp. (T. 6) ● Bảo đảm có đủ khoảng trống xung quanh tủ lạnh. (T. 6) ● Có thể mất thời gian để tủ lạnh mát lên nếu thực phẩm nhồi quá nhiều hoặc khi chức năng "Fresh Freezing" được sử dụng trong một thời gian dài.
	Tuyết và sương	● Không để cánh tủ mở trong một thời gian dài hoặc mở thường xuyên khi độ ẩm cao. ● Khi phụ kiện mua ở ngoài chẳng hạn như giá đỡ ống bị mắc kẹt trong cánh tủ, hãy tháo ra. ● Nếu thực phẩm rơi ra phía sau hộp trong ngăn đông hoặc ngăn rau quả, cánh tủ sẽ không đóng kín. Lấy thực phẩm ra. ● Sương mù hoặc sương có thể tích tụ trên bề mặt ngoài của tủ lạnh khi độ ẩm cao. → Lau bằng một miếng vải khô.
	Thực phẩm bị đóng băng.	● Đặt cài đặt nhiệt độ là "2" (hoặc "1"). (T. 8) ● Nhiệt độ môi trường xung quanh là 5°C hoặc thấp hơn? → Đặt cài đặt nhiệt độ là "1". (T. 8) ● Không đặt thực phẩm chứa nhiều nước ở gần cửa xả khí trong tủ lạnh (T. 2) hoặc trong ngăn chọn ướp lạnh/đông mềm.
Đông mềm	Chế độ đông mềm nhanh dừng sớm, hoặc dừng lại giữa chừng.	● Trong các trường hợp sau, thời gian cho chế độ nhanh có thể ngắn hơn (nhanh trả về hoạt động Đông mềm bình thường từ chế độ nhanh). • Ngay sau khi hoàn thành chế độ nhanh. • Khi tủ lạnh cho là chế độ nhanh không cần thiết, dựa trên lượng thực phẩm hoặc nhiệt độ. • Trong khi rã đông. • Khi nhiệt độ của ngăn lạnh hoặc ngăn đông cao. ● Tùy thuộc vào điều kiện sử dụng, chế độ nhanh có thể dừng lại và khởi động lại sau khi nhiệt độ bên trong ngăn đã ổn định.

Trong những trường hợp này?

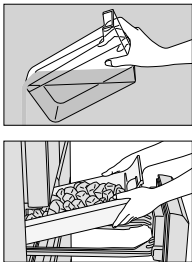
Mất điện.	● Đóng các cánh tủ và không cất thêm thực phẩm. ● [FRESH FREEZING] và [QUICK ICE MAKING] dừng. Cài lại các chức năng này để sử dụng sau khi có điện lại.
Phích cắm điện bị rút ra.	● Đợi ít nhất 7 phút, sau đó cắm phích cắm điện. (Nếu cắm ngay phích cắm điện, máy nén khí sẽ bị quá tải, có thể gây hỏng chức năng.)
Tủ lạnh không được sử dụng trong một thời gian dài.	● Bỏ tất cả thực phẩm và đồ uống ra ngoài, sau đó vệ sinh tủ lạnh. ① Rút phích cắm điện. ② Vệ sinh các ngăn và khay làm đá. (T. 17 ~ T. 19) ③ Để cánh tủ mở trong 2 đến 3 ngày để các ngăn khô. (Khi các ngăn chưa khô thì có thể gây ẩm mốc hoặc có mùi khó chịu.)
Đèn buồng tủ lạnh không bật.	→ Tham khảo ý kiến đại lý của bạn. (Khi đèn buồng tủ lạnh nhấp nháy, xem T.26.)
Thủy tinh bị vỡ. (Khay thủy tinh • cánh tủ)	● Khi khay thủy tinh và cánh tủ bằng kính bị vỡ, không được chạm vào miếng kính vỡ. → Liên hệ ngay với đại lý của bạn.
Di chuyển tủ lạnh.	● Để tránh bề mặt sàn bị hư hỏng, hãy đặt một tấm chắn bảo vệ hoặc vật tương tự. ① Rút phích cắm điện. ② Tháo tấm ốp chân, sau đó nâng các chân điều chỉnh. (T. 6) ③ Di chuyển tủ lạnh theo hướng tiến hoặc lùi. ④ Sau khi di chuyển, cố định tủ lạnh bằng chân điều chỉnh. Gắn lại tấm ốp chân. (T. 6)
Khi bạn di chuyển hoặc vận chuyển tủ lạnh.	● Cần ít nhất 2 người để vận chuyển tủ lạnh. Không vận chuyển khi tủ lạnh nằm ngang. (Có thể gây ra thương tích hoặc làm vỡ tủ lạnh.) ① Đưa thực phẩm và đồ uống trong tất cả các ngăn ra ngoài, đồng thời đổ nước trong bình cấp nước đi. ② Dừng chức năng làm đá tự động. (T. 15) ③ Vệ sinh khay làm đá. (T. 19) ④ Rút phích cắm điện. ⑤ Tháo đinh vít của tấm ốp chân trong các chân điều chỉnh. (T. 6) (Tháo tấm ốp chân trước khi vận chuyển tủ lạnh.) ⑥ Đặt một chiếc chậu vào bên dưới lỗ xả (có chiều cao từ 2 cm trở xuống). ⑦ Nghiêng tủ lạnh ra đằng sau để xả nước từ lỗ xả. (Để tránh nước rò rỉ ra ngoài, từ từ nghiêng tủ lạnh trở lại.) ⑧ Đặt một tấm bảo vệ hoặc vật tương tự và di chuyển tủ lạnh. (Vì nước có thể vẫn còn bên trong.) Đặt hộp chứa và khăn trải. (Nước có thể bị tràn.)

Chú ý

- Nếu vẫn còn tuyết trên thiết bị làm mát (không nhìn thấy từ bên ngoài) trong tủ lạnh, nước có thể tràn ra khi di chuyển tủ lạnh.
(Mất khoảng 15 giờ để tuyết trên thiết bị làm mát tan ra sau khi rút phích cắm điện của tủ lạnh.)

Bộ làm đá tự động không được sử dụng trong một thời gian dài.

- Dừng làm đá khi bình cấp nước trống, sau đó vệ sinh bộ làm đá.
 - ① Đổ nước trong bình cấp nước đi.
 - ② Nhấn , sau đó nhấn **AUTO ICE OFF** để dừng làm đá. (T. 15)
(**AUTO ICE OFF** bật lên.)
 - ③ Bỏ đá được trữ trong khay làm đá và hộp trữ đá đi.
 - Khi đá được trữ trong thời gian dài, viên đá trở nên tròn hoặc bị dính do trạng thái chuyển đổi từ rắn sang hơi.
 - ④ Rửa hộp trữ đá, thìa xúc đá và bình cấp nước.
Lau sạch nước và đặt những đồ này về vị trí ban đầu.
 - Lau khô hoàn toàn bộ lọc nước. (Bộ lọc nước chứa độ ẩm. Nếu không làm khô hoàn toàn, bộ lọc có thể bị mốc hoặc có mùi.)
- Khi bắt đầu sử dụng lại bộ làm đá tự động, hãy hủy “AUTO ICE OFF”. (T. 15)



Nếu tủ lạnh có những âm thanh hoặc chỉ báo sau

Chuông báo sẽ tạo ra tiếng bip và đèn buồng tủ lạnh sẽ nhấp nháy (LED), và chữ “U” cũng như số “10” sẽ được hiển thị luân phiên trên vùng chỉ báo lưu ý.



Ngăn lạnh, ngăn đá hoặc ngăn đông đang mở.

Đóng cánh tủ mở.

	Chuông báo	Đèn buồng tủ lạnh (LED)
1 phút sau	Hai tiếng bip	Nhấp nháy một lần
3 phút sau	2 lần kêu hai tiếng bip	Nhấp nháy hai lần
5 phút sau	Liên tục kêu hai tiếng bip	Nhấp nháy 3 lần
Lâu hơn 5 phút	Liên tục kêu hai tiếng bip	Nhấp nháy 3 lần sau mỗi 2 phút

• Sau 5 phút, đèn ECONAVI và nanoe™ X sẽ nhấp nháy cùng một lúc.

Chữ “H” và một số được hiển thị luân phiên trên vùng chỉ báo lưu ý.
“Ví dụ”



Có thể đã xảy ra hiện tượng bất thường.

Nếu chỉ báo xuất hiện, vui lòng liên hệ với đại lý để được tư vấn.

“dd” được hiển thị trên vùng chỉ báo lưu ý.



Tủ lạnh đang trong chế độ chạy thử.

- Hoạt động làm mát bị dừng lại.

Hủy chế độ chạy thử.

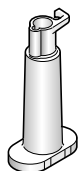
- ① Mở cánh tủ của ngăn đá và ngăn đông.
- ② Nhấn  hai lần để hiển thị phần cài đặt nhiệt độ.
- ③ Mở cánh tủ của ngăn lạnh.
- ④ Nhấn giữ **FREEZER** trong ít nhất 10 giây.
(Tiếng bip và **dd** không xuất hiện. Chế độ chạy thử sẽ bị hủy.)
- ⑤ Đóng cánh tủ của ngăn lạnh, ngăn đông và ngăn đá.

Đặc tính kỹ thuật

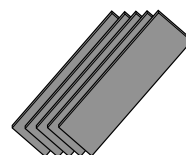
Kiểu	NR-F603GT-X2 NR-F603GT-N2	NR-F503GT-X2 NR-F503GT-T2
DUNG TÍCH	589 L	491 L
NGĂN LẠNH TÍCH	304 L	253 L
NGĂN ĐÁ TÍCH	19 L	17 L
NGĂN LÀM ĐÔNG NHANH TÍCH	33 L	27 L
NGĂN ĐÔNG TÍCH	111 L	90 L
NGĂN RAU QUẢ TÍCH	122 L	104 L
KÍCH THƯỚC BÊN NGOÀI RỘNG×SÂU×CAO	685 mm × 745 mm × 1828 mm	650 mm × 699 mm × 1828 mm
TRỌNG LƯỢNG	114 kg / 251 lb	105 kg / 231 lb
ĐIỆN ÁP ĐỊNH MỨC TẦN SỐ ĐỊNH MỨC	Được ghi trên nhãn thông báo chất lượng gắn bên trong cánh tủ của ngăn lạnh.	

Thể tích của tủ lạnh này được tính dựa trên TCVN 7828:2013, TCVN 7829:2013.

Phụ tùng bán riêng



Bộ lọc sạch nước cho bình cấp nước (T. 19)
ARMH00B00820



Bộ tấm điều chỉnh (T. 6)
CNR79-338120

Panasonic Corporation

Web site: <http://www.panasonic.com>

© Panasonic Corporation 2018



M0918-0
ARAH0A106350
In tại Nhật Bản